



Bản tin

THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

TÀI LIỆU SINH HOẠT NỘI BỘ



290

10/2022

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH THUẬN



Đồng chí Dương Văn An – Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh đã đến dự sinh hoạt với Câu lạc bộ Hưu trí tỉnh quý III/2022.



Đồng chí Nguyễn Hoài Anh - Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tặng hoa chúc mừng Đại hội Đại biểu Phật giáo tỉnh Bình Thuận lần thứ IX, nhiệm kỳ 2022-2027.

VĂN BẢN MỚI



1. Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Đối tượng hỗ trợ là cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình tư thực, dân lập; cơ sở giáo dục tiểu học tư thực; trường mẫu giáo, mầm non SOS, trường tiểu học Hermann Gmeiner trong hệ thống Làng trẻ em SOS Việt Nam được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục ngoài công lập).

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được hưởng chính sách khi bảo đảm các điều kiện sau: Là người đang làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập trước khi cơ sở phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021; chưa được hưởng chính sách hỗ trợ đối với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại khoản 4, 5, 6, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, do không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; có xác nhận làm việc tại cơ sở giáo dục ngoài công lập (bao gồm cơ sở giáo dục ngoài công lập đã làm việc trước đây hoặc cơ sở giáo dục ngoài công lập khác trong trường hợp cơ sở giáo dục ngoài công lập trước đây làm việc không hoạt động trở lại) ít nhất hết năm học 2021 - 2022.

Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần mức 3.700.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chưa được hưởng chính sách của địa phương hỗ trợ đối với nhóm lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác theo quy định tại khoản 12, Mục II, Nghị quyết số 68/NQ-CP. Hỗ trợ một lần mức 2.200.000 đồng/người áp dụng với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đã được hưởng chính sách của địa phương theo quy định tại khoản 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Thời gian thực hiện đến hết ngày 31/12/2022.

2. Quyết định số 929/QĐ-TTg, ngày 03/8/2022 phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ truyền hình tuyên truyền về đổi mới; về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa phục vụ cộng đồng; về nông nghiệp - nông dân - nông thôn giai đoạn 2022 - 2025

Mục tiêu là thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó chú trọng quảng bá các giá trị về lịch sử, văn hóa dân tộc, về đẹp đất nước, con người Việt Nam, tạo cầu nối giữa người dân trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt là thế hệ trẻ. Thông tin kịp thời, chính xác, hỗ trợ người dân trang bị kiến thức, kỹ năng thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu; phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa. Thông tin nhằm nâng cao nhận thức, giúp bà con nông dân tích cực, chủ động tham gia có hiệu quả vào việc phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Nhiệm vụ là tổ chức sản xuất các chương trình truyền hình đảm bảo nội dung thông tin chính xác, kịp thời, khách quan, hữu ích, có tính chuyên biệt và hình thức thể hiện sinh động, hiện đại, hấp dẫn; đáp ứng các mục tiêu nêu trên. Thực hiện phát sóng các chương trình truyền hình trên các kênh chuyên biệt thông qua các hạ tầng truyền dẫn phát sóng truyền hình và tổ chức phân phối nội dung trực tuyến.

Phương thức thực hiện theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Thời gian thực hiện: từ năm 2022 đến năm 2025.

Dịch vụ truyền hình đổi mới, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,74 giờ sản xuất phát mới và biên tập khai thác lại, tương đương 1.365 giờ/năm. Dịch vụ truyền hình phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa, phục vụ cộng đồng, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,67 giờ sản xuất phát mới tương đương 1.330 giờ/năm. Dịch vụ truyền hình nông nghiệp - nông dân - nông thôn, ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa mỗi ngày không quá 3,5 giờ sản xuất phát mới tương đương 1.270 giờ/năm.

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước; kinh phí huy động từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị cung ứng dịch vụ và từ các chương trình, dự án khác (nếu có) để thực hiện các nhiệm vụ không được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử

Nguyên tắc định danh và xác thực điện tử: Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; Bảo đảm tính chính xác, duy nhất trong định danh và xác thực điện tử; công khai, minh bạch trong quản lý, thuận tiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân; Bảo đảm an ninh, an toàn thiết bị, bảo mật dữ liệu khi thực hiện định danh và xác thực điện tử; Cơ quan, tổ chức, cá nhân được khai thác và sử dụng danh tính điện tử phải bảo mật thông tin tài khoản định danh điện tử và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Mọi hành vi vi phạm pháp luật về định danh và xác thực điện tử phải được phát hiện, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật; Bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Đối tượng được cấp tài khoản định danh điện tử: Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên; đối với công dân Việt Nam là người chưa đủ 14 tuổi hoặc là người được giám hộ được đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ; Người nước ngoài từ đủ 14 tuổi trở lên nhập cảnh vào Việt Nam; đối với người nước ngoài là người chưa đủ 14 tuổi hoặc là người được giám hộ được đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ; Cơ quan, tổ chức được thành lập hoặc đăng ký hoạt động tại Việt Nam.

Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ xác thực điện tử: Cung cấp dịch vụ xác thực điện tử cho tổ chức, cá nhân trên cơ sở thỏa thuận bằng hợp đồng cung cấp dịch vụ; Bảo đảm kênh tiếp nhận thông tin và việc sử dụng dịch vụ là liên tục 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần; Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, giao dịch điện tử, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực xác thực điện tử; Tuân thủ phương án, quy trình hoạt động cung cấp dịch vụ xác thực điện tử đã được Bộ Công an thẩm định; Gửi báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm về hoạt động xác thực điện tử cho cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử hoặc khi cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử có yêu cầu.

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân tự tạo lập tài khoản phục vụ hoạt động của mình: Chịu trách nhiệm về tính chính xác của tài khoản do mình tạo lập; Bảo vệ dữ liệu cá nhân do mình thu thập, quản lý theo quy định của pháp luật; Bảo đảm được sự đồng ý của chủ thể dữ liệu trong mọi hoạt động liên quan đến việc quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu; Xóa dữ liệu đã thu thập, quản lý trong trường hợp có yêu cầu của chủ thể dữ liệu, trừ trường hợp luật có quy định khác; Gửi báo cáo về hoạt động định danh cho cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử khi có yêu cầu./.



Trong tháng, Ban Biên tập Thông tin Công tác Tuyên giáo đã nhận được bài, ảnh của các đồng tác viên sau: Phan Anh Dũng, Đức Nhân (Phan Thiết); Đình Hòa (Báo Bình Thuận); Minh Lâm (Mặt trận); Phạm Phương (Tuy Phong); Phương Thảo (Bắc Bình); Bùi Văn Hiền (Hà Tĩnh); Nguyễn Trọng Nghĩa (Văn phòng Tỉnh ủy); Lê Thành, Minh Nhựt (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)... Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác của các đồng chí trong thời gian tới. Bài viết xin gửi về địa chỉ: Phòng Thông tin Công tác Tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận, số 04 Bà Triệu - thành phố Phan Thiết - Bình Thuận hoặc Email: thongtintuyengiaobt@gmail.com.



Lễ phát động phong trào thi đua “120 ngày đêm thông xe kỹ thuật 4 dự án thành phần thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 gồm: Mai Sơn - QL 45, Cam Lộ - La Sơn, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây”. Tham dự có Phó Thủ tướng Lê Văn Thành, 2 Thứ trưởng Bộ GTVT là Lê Đình Thọ và Nguyễn Danh Huy. Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận Dương Văn An, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận Lê Tuấn Phong, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai Cao Tiến Dũng, đại diện các sở, ngành liên quan cùng hơn 200 kỹ sư, công nhân đang thi công tuyến đường bộ cao tốc Phan Thiết – Vĩnh Hảo, Phan Thiết - Dầu Giây.



Toạ đàm với chủ đề “Đưa Phan Thiết trở thành điểm đến du lịch MICE và Wellness hàng đầu thế giới năm 2045”.

BẢN TIN THÔNG TIN CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

SỐ 290 - THÁNG 10/2022 Tài liệu sinh hoạt nội bộ

Chịu trách nhiệm xuất bản: TIÊU HỒNG PHÚC - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Trụ sở: Số 04 - Bà Triệu, TP. Phan Thiết - Bình Thuận - **Điện thoại:** 0252.3830656 * **Fax:** 0252.3828569

E-mail: thongtintuyengiaobt@gmail.com

In tại: Công ty CP In và Bao bì Bình Thuận (Số 77, Võ Thị Sáu, P.Bình Hưng, TP.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận)

Giấy phép số: 09/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 30/12/2021.

Khôn khổ: 19 x 27cm. **Số lượng in:** 3.500 bản - In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2022

NỘI DUNG

I. SINH HOẠT CHI BỘ

- Một số nét chính về tình hình kinh tế Bình Thuận tháng 9 năm 2022. 2
- Một số đánh giá của dư luận quốc tế về triển vọng kinh tế Việt Nam nửa cuối năm 2022. 5
- Công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi. 7
- Giải pháp nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của hợp tác xã nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 2021 – 2025. 9
- Chủ trương và giải pháp bảo đảm an ninh môi trường. 10
- Nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu. 12
- Báo cáo phát triển con người năm 2021 - 2022 của Liên hợp quốc. 14
- Một số kết quả nổi bật của diễn đàn kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022). 16
- Một số tình hình thế giới thời gian gần đây. 17
- Tình hình an ninh năng lượng tại châu Âu. 18
- Định hướng tuyên truyền tháng 10/2022. 20

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- Tình cảm của Bác Hồ với phụ nữ Việt Nam. 22
- Thơ: Dân vận nhớ lời Bác Hồ. 26

III. XÂY DỰNG ĐẢNG

- Ý nghĩa và lịch sử ra đời của ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10. 27
- Dựa vào dân gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. 29

IV. TRONG TỈNH

- Tuy Phong phát huy ưu thế của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới. 32
- Mặt trận các cấp chung tay chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. 36
- Huyện Bắc Bình: Tăng cường công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới. 38
- Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chủ động làm tốt công tác huấn luyện tìm kiếm cứu nạn trên biển. 41
- Bài hát: Phan Thiết ơi, tôi nhớ! 44

V. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

2. Quyết định số 929/QĐ-TTg, ngày 03/8/2022 phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ cung ứng các dịch vụ truyền hình tuyên truyền về đối ngoại; về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, hiểm họa phục vụ cộng đồng; về nông nghiệp - nông dân - nông thôn giai đoạn 2022 – 2025.

3. Nghị định số 59/2022/NĐ-CP, ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.

Ảnh Bìa 1: Thi công cao tốc Cam Lâm – Vĩnh Hảo có tổng mức đầu tư 8.925 tỷ đồng, chiều dài khoảng 78,5km đi qua 3 tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, phần đầu thông xe kỹ thuật vào cuối năm 2022.



MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH BÌNH THUẬN 9 THÁNG NĂM 2022

C hín tháng năm 2022, kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển tích cực so với cùng kỳ năm 2021, nhiều chỉ tiêu dần phục hồi và tăng trưởng khá; tình hình hoạt động sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp tốt hơn sau đại dịch. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức cũng không ít, đặc biệt còn nhiều yếu tố rủi ro khó lường từ diễn biến dịch bệnh Covid-19 đang có dấu hiệu trở lại, lạm phát, tình hình căng thẳng ở Ukraine, Trung Quốc hạn chế các cửa khẩu trong việc xuất khẩu... Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2022 chuyển biến tích cực và đạt được một số kết quả cụ thể.

I. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

1. Trồng trọt

Trong 9 tháng năm 2022 toàn tỉnh gieo cấy đạt 111.827,6 ha, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm 2021; diện tích giảm so với cùng kỳ tập trung vào các cây như lúa, ngô. Cụ thể:

- Cây lương thực: Diện tích ước đạt 87.790,1 ha, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng đạt 496.682,1 tấn, giảm 1,3% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: Diện tích lúa đạt 77.941,8 ha, giảm 1,9%; sản lượng lúa đạt 486.833,9 tấn, giảm 1,2%. Diện tích bắp đạt 9.848,3 ha, giảm 4,7%; sản lượng đạt 65.957 tấn, giảm 7,3%.

- Nhóm cây công nghiệp ngắn ngày: Diện tích đậu phộng đạt 4.334,4 ha, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng đạt 8.670,8 tấn, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm 2021. Diện tích mè đạt 4.193,9 ha, tăng 10,2%; sản lượng đạt 2.508,7 tấn, tăng 10,3%.

- Cây rau, đậu, hoa các loại: Diện tích gieo trồng đạt 13.719,4 ha, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: Rau các loại diện tích đạt 7.172 ha, tăng 5,7%; sản lượng đạt 83.128,1 tấn, tăng 8,1%. Đậu đạt 6.489,6 ha, tăng 8,7%; nguyên nhân tăng do cây đậu phù hợp với điều kiện tưới tiêu khô hạn từ đầu vụ nên người dân tích cực gieo trồng, nổi bật là cây đậu xanh được trồng nhiều ở huyện Tuy Phong do giá trị kinh tế cao.

- Nhóm cây hàng năm khác: Diện tích gieo trồng đạt 1.316,8 ha, tăng 9,96% so với cùng kỳ năm 2021; tăng mạnh ở các cây như ớt, gừng, sả, cỏ voi được người dân tích cực gieo trồng và chăm sóc.

- Để phát huy hiệu quả sử dụng đất và tăng cường tiết kiệm nguồn nước tưới, trong 9 tháng năm 2022 đã thực hiện chuyển đổi 5.188 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng các cây ngắn ngày khác hiệu quả hơn như: rau 1.246 ha, đậu các loại 1.002 ha, đậu phộng 1.234 ha, dưa hấu 164 ha, cây trồng khác 304 ha. Chương trình xã hội hoá giống lúa được chú trọng triển khai; vụ đông xuân và hè thu

thực hiện được 662 ha (Bắc Bình 74 ha, Hàm Thuận Bắc 100 ha, Tánh Linh 488 ha); tiếp tục duy trì 3.000 ha lúa chất lượng cao tại huyện Tánh Linh.

2. Chăn nuôi (thời điểm 15/9/2022)

- Chăn nuôi trâu, bò: Toàn tỉnh có 8.450 con trâu, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2021, do giá thịt trâu hơi gần đây giảm một số hộ giảm đàn. Chăn nuôi bò phát triển ổn định, tạo thu nhập và giải quyết việc làm cho một số hộ chăn nuôi ở nông thôn, toàn tỉnh có 174.800 con, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chăn nuôi lợn: Toàn tỉnh có 341.200 con lợn (không tính lợn con chưa tách mẹ), tăng 12,8% so với cùng kỳ năm 2021.

- Chăn nuôi gia cầm: Ước đàn gia cầm có 6.141 ngàn con, tăng 39,3% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó đàn gà 4.991 ngàn con, tăng 53,6%. Đàn gia cầm tăng chủ yếu ở đàn gà, do có thêm công ty LinkFarm ở huyện Hàm Thuận Bắc phát triển mới với quy mô 863 ngàn con và 01 trang trại ở huyện Bắc Bình quy mô 200 ngàn con bắt đầu tăng từ thời điểm 01/7/2022.

3. Thủy sản

- Nuôi trồng thủy sản: Diện tích nuôi trong 9 tháng năm 2022 ước đạt 2.084,1 ha, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó diện tích nuôi cá đạt 1.454 ha, tăng 3,2%; tôm đạt 616,7 ha, giảm 0,5%). Sản lượng nuôi trồng trong 9 tháng năm 2022 ước đạt 9.394,3 tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó cá các loại ước đạt 3.765 tấn, tăng 2,3%; tôm nuôi nước lợ ước đạt 5.595,8 tấn, tăng 1,9%).

- Khai thác thủy sản: Trong 9 tháng năm 2022 ước đạt 171.138 tấn, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó khai thác biển ước đạt 170.693,9 tấn, tăng 0,4%).

- Sản xuất giống thủy sản: Công tác quản lý chất lượng giống thủy sản, nhất là giống tôm bố mẹ luôn được tăng cường. Kiểm tra điều kiện và cấp mới giấy chứng nhận cho 03 cơ sở sản xuất, ương dưỡng tôm giống và kiểm tra duy trì điều kiện cho 60 cơ sở sản xuất tôm giống. Sản lượng tôm giống sản xuất trong tháng ước đạt 2,3 tỷ con, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2021; lũy kế 9 tháng năm 2022 ước đạt 19,2 tỷ con, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2021.

III. Công nghiệp, đăng ký đầu tư

1. Công nghiệp

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp 9 tháng năm 2022 chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 2,27% so với cùng kỳ. Trong đó ngành khai khoáng và công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao (ngành khai khoáng tăng 27,1%, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,83%); ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 1,99%; ngành cung cấp nước hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,99. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) 9 tháng năm 2022 ước đạt 29.044,21 tỷ đồng, đạt 75,05% kế hoạch năm, tăng 8,03% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó: Công nghiệp khai khoáng 1.768,10 tỷ đồng, tăng 37,37%; công nghiệp chế biến chế tạo 14.929,52 tỷ đồng, tăng 16,51%; sản xuất và phân phối điện đạt 12.132,82 tỷ đồng, giảm 3,59%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và

xử lý nước thải, rác thải đạt 213,76 tỷ đồng, tăng 6,89%.

2. Đầu tư phát triển

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý thực hiện 9 tháng năm 2022, vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 3.118,28 tỷ đồng, tăng 17,23% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 2.650,17 tỷ đồng, tăng 21,04%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 414,99 tỷ đồng, giảm 0,94%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 53,12 tỷ đồng, tăng 3,17%.

III. Thương mại; du lịch; xuất nhập khẩu

1. Thương mại, giá cả

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2022 đạt 52.919,6 tỷ đồng, tăng 22,39% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 37.112,5 tỷ đồng, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm 2021.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 năm 2022 giảm 0,14% so với tháng trước, tăng 2,58% so với cùng kỳ năm trước, tăng 2,24% so với tháng 12 năm trước; CPI bình quân 9 tháng năm 2022 tăng 3,42% so với cùng kỳ năm trước.

2. Hoạt động du lịch

Lượng khách du lịch trong tháng ước đạt 544,6 ngàn lượt khách, tăng 6,13% so tháng trước và tăng 86 lần so với cùng kỳ năm 2021; ngày khách phục vụ ước đạt 1.002,3 ngàn ngày khách, tăng 6,62% so với tháng trước và tăng 69 lần so với cùng kỳ năm 2021.

Lượng khách du lịch quý III ước đạt 1.578 ngàn lượt khách, tăng 10,6% so với quý II và tăng 46 lần so với cùng kỳ năm 2021; ngày khách phục vụ ước đạt 2.882,8 ngàn ngày khách, tăng 13,5% so với quý II và tăng 38 lần so với cùng kỳ năm 2021. Lũy kế 9 tháng năm 2022 lượng khách du lịch ước đạt 3.971,6 ngàn lượt khách, tăng 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2021, ngày khách phục vụ ước đạt 7.038,8 ngàn ngày khách, tăng 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2021.

Doanh thu từ hoạt động du lịch trong tháng ước đạt 1.459,4 tỷ đồng tăng, 6,02% so với tháng trước và tăng 32 lần so với cùng kỳ năm 2021; quý III/2022 ước đạt 4.705,6 tỷ đồng, tăng 1,8 lần so với quý II và tăng 29,2 so với cùng kỳ năm 2021. Lũy kế 9 tháng năm 2022 ước đạt 9.200,5 tỷ đồng, tăng 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2021.

3. Xuất nhập khẩu

- Kim ngạch xuất khẩu trong tháng ước đạt 71,97 triệu USD, tăng 4,01% so với tháng trước và tăng 14,24% so với cùng kỳ năm 2021; lũy kế 9 tháng năm 2022 ước đạt 595,57 triệu USD, tăng 32,42% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó nhóm hàng thủy sản đạt 190,02 triệu USD, tăng 58,13%; nhóm hàng nông sản đạt 10,92 triệu USD, giảm 23,27%; nhóm hàng hóa khác đạt 394,63 triệu USD, tăng 25,13%.

- Nhập khẩu trong 9 tháng năm 2022 ước đạt 985,54 triệu USD, tăng 8,15% so với cùng kỳ năm 2021. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu để sản xuất như hàng thủy sản, nguyên liệu dệt may, da giày, gỗ và sản phẩm gỗ, giấy các loại; mặt hàng thức ăn gia súc.

MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ CỦA DỰ LUẬN QUỐC TẾ VỀ TRIỂN VỌNG KINH TẾ VIỆT NAM NỬA CUỐI NĂM 2022

Trong tháng 8 và 8 tháng năm 2022, tình hình khu vực, thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt. Kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng từ các yếu tố xung đột chính trị quân sự giữa Nga và Ukraine khiến giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào tăng cao, lạm phát gia tăng dẫn đến sự phục hồi kinh tế chậm lại tại nhiều quốc gia... Trong khi đó, ở trong nước, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cũng nặng nề hơn, nhất là việc khắc phục hậu quả sau 02 năm chịu ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19.

Tại cuộc họp thường niên tháng 8/2022, dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, địa phương thống nhất nhận định, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức,

Một số mặt hàng chủ yếu như: Hàng thủy sản chiếm 13,83%; nguyên liệu dệt may, da giày chiếm 12,75%; nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chiếm 68,81% tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu.

V. Thu, chi ngân sách

Ước thu ngân sách 9 tháng năm 2022 ước 8.582,77 tỷ đồng, đạt 101,12% dự toán năm và giảm 4,88% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó thu nội địa đạt 7.713,80 tỷ đồng, đạt 107,31% dự toán năm, tăng 3,83%. Trong tổng thu ngân sách gồm: Thu thuế, phí và thu khác 6.628,35 tỷ đồng, đạt 112,19% dự toán

tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam vẫn đạt được các kết quả cơ bản, khá toàn diện như: kinh tế vĩ mô ổn định, kiểm soát được lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng; các cân đối lớn của nền kinh tế đảm bảo; độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được đảm bảo; trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên; đối ngoại được tăng cường. Đảng và Nhà nước ta vẫn duy trì quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà để hoàn thành các mục tiêu phát triển của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Một trong những điểm sáng trong bức tranh kinh tế 8 tháng năm 2022 là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Theo đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam 8 tháng năm 2022 ước tính đạt 12,8 tỷ USD - tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là

năm, tăng 7,59%; thu tiền nhà, đất 1.085,45 tỷ đồng, đạt 84,80% dự toán năm, giảm 14,42% (trong đó thu tiền sử dụng đất 886,16 tỷ đồng, đạt 80,56% dự toán năm, giảm 19,69% so với cùng kỳ năm 2021); thu thuế xuất nhập khẩu 868,97 tỷ đồng, đạt 66,84% dự toán năm và giảm 45,48%.

Tổng chi trong tháng 9 năm 2022 ước thực hiện 450 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng năm 2022 ước đạt 10.914,35 tỷ đồng; Chi ngân sách nhà nước ước đạt 8.078,17 tỷ đồng, trong đó đầu tư phát triển 3.703,38 tỷ đồng, chi thường xuyên 4.374,13 tỷ đồng.

số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 8 tháng trong 5 năm qua. Chỉ số IIP 8 tháng năm 2022 tăng 9,4%; mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2021. Với mức tăng này, một số chuyên gia nhận định, nếu Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trọn vẹn theo kế hoạch đặt ra, tiến trình phục hồi nền kinh tế của Việt Nam sẽ rất tích cực, hiệu quả và bền vững.

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang đối diện với nhiều khó khăn, Việt Nam thực sự đang trở thành một điểm sáng trong phục hồi và được các chuyên gia, tổ chức quốc tế uy tín đánh giá hết sức tích cực, lạc quan về triển vọng phát triển của Việt Nam trong cả trung và dài hạn. Tổ chức Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ngày 06/9/2022 đánh giá, triển vọng tăng trưởng kinh tế lạc quan của Việt Nam đang đi ngược lại xu hướng tăng trưởng chậm lại ở châu Á, với lạm phát tương đối thấp - điểm khác biệt với quy luật chung trong khu vực. IMF đã nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam lên 7% trong năm 2022, cao hơn một điểm phần trăm so với 3 tháng trước đó và là lần điều chỉnh tăng mạnh duy nhất trong số các nền kinh tế lớn ở châu Á.

Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 08/8/2022, tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo tăng mạnh từ 2,6% trong năm 2021 lên 7,5% trong năm 2022; lạm phát được dự báo tăng trung bình 3,8% năm 2022. Bên cạnh đó, báo cáo Rủi ro thương mại và đầu tư Việt Nam của tổ chức Fitch Solutions cho quý III năm 2022 đánh giá Việt Nam đang nổi lên như một trung tâm sản xuất quan trọng của khu vực Đông và Đông Nam Á. Việt Nam đứng thứ 5/35 quốc

gia châu Á, đứng thứ 20/201 thị trường được đánh giá về độ mở của nền kinh tế, đạt 74,6/100 điểm, cao hơn mức trung bình của châu Á là 46 và mức trung bình toàn cầu là 49,5. Việt Nam đạt 89,2 điểm về độ mở thương mại, đứng thứ 2 trong Đông - Đông Nam Á và thứ 5 trên toàn cầu; mức độ cởi mở đầu tư đạt số điểm trung bình là 60, đứng thứ 8 trong châu Á và thứ 62 trên toàn cầu. Trang Business Times (Singapore) dẫn đánh giá của hãng phân tích và dự báo kinh tế toàn cầu Moody's Analytics cho rằng nền kinh tế của Việt Nam là một điểm sáng giữa những biến động trong khu vực.

Nhiều chuyên gia quốc tế uy tín cho rằng, Việt Nam ngày nay là động lực kinh tế và có thể giúp những quốc gia tương đồng có được những “bài học hữu ích”. Đồng thời, chính giới nhiều nước cho biết doanh nghiệp nước ngoài coi Việt Nam là quốc gia hấp dẫn để tăng cường đầu tư với đội ngũ lao động chất lượng, sức cầu cao, có tăng trưởng mạnh mẽ, phù hợp để kinh doanh và đầu tư trong dài hạn.

Những đánh giá, nhận định của các chuyên gia, tổ chức quốc tế về tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam những tháng cuối năm 2022 là sự khẳng định tính đúng đắn, hiệu quả trong các chủ trương, điều hành kinh tế của Đảng, Chính phủ Việt Nam trong thời gian qua, đồng thời cho thấy những tín hiệu tích cực đối với việc thu hút nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước. Để lan tỏa điều này, trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối, chính sách, các biện pháp của Đảng, Nhà

CÔNG TÁC BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NGƯỜI CAO TUỔI

Theo Tổng cục Thống kê, cả nước hiện có 11,99 triệu người cao tuổi, chiếm khoảng 12% dân số và dự báo, trong vòng 16 - 18 năm nữa Việt Nam sẽ bước vào giai đoạn dân số già. Quan tâm bảo đảm quyền, lợi ích và phát huy tối đa tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm, tri thức của người cao tuổi vào các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, việc làm, kinh tế, chính trị của đất nước phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng của người cao tuổi là một trong những trọng tâm trong chính sách của Đảng, Nhà nước ta, trong đó, đặc biệt cần có giải pháp thiết thực, phù hợp để khuyến khích, hỗ trợ người cao tuổi tham gia hoạt động.

Từ ngày thành lập đến nay, Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam đã lãnh đạo, chỉ đạo Hội Người cao tuổi các cấp phát triển ngày càng vững mạnh, tập hợp đông đảo người cao tuổi tham gia Hội; phát huy tốt vai trò là tổ chức xã hội, đại diện cho nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, Nhà nước ta. Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam đã thực hiện tốt công tác xây dựng tổ

nước ta trong việc thực hiện chương trình phục hồi kinh tế được Quốc hội phê duyệt.

Thứ hai, tăng cường công tác thông tin, quảng bá về tiềm năng phát triển kinh tế chung của đất nước và của từng địa phương, đặc biệt là thông qua các đánh giá, nhận xét

chức Hội vững mạnh; làm tốt công tác chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi; tham mưu đóng góp ý kiến, xây dựng chính sách, pháp luật; thực hiện tốt công tác đối ngoại, nghiên cứu khoa học và tổng kết, biểu dương các điển hình tiên tiến. Nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả của Hội Người cao tuổi các cấp đã được nhân rộng, đẩy mạnh, đặc biệt là công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trong phát triển kinh tế - xã hội với nhiều chương trình cụ thể, thiết thực; đặc biệt, Hội đã phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, chủ động cùng với các cơ quan của Chính phủ, chính quyền các cấp tham gia tích cực, hiệu quả vào công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong thời gian qua.

Tiếp tục tinh thần các văn bản chỉ đạo trước về công tác người cao tuổi, tại Thông báo số 248/TB-VPCP, ngày 17/8/2022 của Văn phòng Chính phủ, Chính phủ đã đánh giá cao kết quả bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi thời gian qua, đặc biệt kết quả hoạt động của Hội Người cao tuổi Việt Nam và nhấn mạnh một số nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương:

khách quan từ các tổ chức, chuyên gia quốc tế uy tín. Từ đó, huy động, thu hút tối đa nguồn lực bên ngoài, phục vụ hiệu quả các mục tiêu trong năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cần tập trung tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 2156/QĐ-TTg, ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; khẩn trương thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 130/TB-VPCP, ngày 28/5/2021 và Thông báo số 102/TB-VPCP, ngày 06/4/2022; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, chính sách đối với người cao tuổi và hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện cụ thể việc tham gia bảo hiểm y tế đối với người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế; phối hợp với Hội Người cao tuổi Việt Nam tổ chức Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Bộ Y tế tập trung tổ chức thực hiện tốt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1579/QĐ-TTg, ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, nhất là với Hội Người cao tuổi Việt Nam nghiên cứu, cung cấp gói dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, chuyên sâu để kịp thời phát hiện, điều trị một số bệnh phổ biến ở người cao tuổi. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và việc rà soát, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

Bộ Công an tiếp tục chủ động, tích cực phối hợp với Hội Người cao tuổi Việt Nam thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đẩy mạnh thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

và phòng, chống tội phạm, các tệ nạn xã hội đến toàn thể cán bộ, hội viên và Nhân dân; tổ chức tốt Hội nghị toàn quốc biểu dương điển hình tiên tiến người cao tuổi trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2016 - 2021. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đối với người cao tuổi.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện khẩn trương, dứt điểm việc tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn cho người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế; bảo đảm kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế. Phối hợp với Hội Người cao tuổi các cấp triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị toàn quốc biểu dương điển hình tiên tiến người cao tuổi trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2016 - 2021. Xem xét, cân đối đưa vào Quy hoạch của địa phương các thiết chế chăm sóc người cao tuổi, nhất là quy hoạch cơ sở dưỡng lão để huy động nguồn lực xã hội phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Hội Người cao tuổi Việt Nam tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 102/TB-VPCP, ngày 06/4/2022 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam; phối hợp chặt chẽ với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia quá trình xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật Người cao tuổi

GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CỦA HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG, GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Dồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có lợi thế to lớn để phát triển nền nông nghiệp hàng hóa đa dạng, đáp ứng được nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Hiện nay, với trên 2,4 triệu ha đất nông nghiệp và gần 700.000ha mặt nước nuôi trồng thủy sản, toàn vùng đã đóng góp 54% sản lượng lúa, cung cấp 90% sản lượng gạo xuất khẩu; 70% lượng thủy sản (gần 100% sản lượng cá tra xuất khẩu; 80% sản lượng tôm, chiếm 60% kim ngạch xuất khẩu tôm của cả nước) và 36,5% sản lượng trái cây của cả nước. Nông nghiệp ĐBSCL đóng góp cao trong GDP nông nghiệp toàn ngành và GDP vùng. Tuy nhiên, thời gian qua, ĐBSCL cũng chịu ảnh hưởng rất lớn của biến đổi khí hậu (BĐKH), nước biển dâng, các hiện tượng thời tiết cực đoan, việc suy giảm lượng nước ngọt và chất lượng nguồn phù sa. Dự báo các hiện tượng này ngày càng có xu hướng trầm trọng hơn, dẫn đến thiệt hại kinh tế rất lớn, ảnh hưởng tiêu cực đến phát triển kinh

và dự án Luật về Hội. Chủ động phối hợp với Hội Khuyến học nghiên cứu tổ chức các chương trình học tập nâng cao sức khỏe tinh thần cho các hội viên người cao tuổi; xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng mô hình học tập phù hợp với từng khu vực, địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ và các địa phương sớm thực hiện chuyển đổi thống nhất mô hình Hội trên toàn quốc. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực

tế nông nghiệp nông thôn và đời sống người dân, về lâu dài sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển bền vững của vùng. Nhằm nâng cao năng lực thích ứng với BĐKH của hợp tác xã nông nghiệp vùng ĐBSCL, giai đoạn 2021 - 2025 (Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 854/QĐ-TTg ngày 19/7/2022), với mục tiêu chung: Nâng cao năng lực chủ động áp dụng các biện pháp thích ứng, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực, tận dụng cơ hội do BĐKH mang lại nhằm phát triển bền vững các hợp tác xã nông nghiệp vùng ĐBSCL.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

a) 100% hợp tác xã nông nghiệp vùng ĐBSCL được tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về BĐKH và biện pháp thích ứng với BĐKH trong sản xuất, kinh doanh, chế biến, bảo quản sản phẩm nông, lâm, thủy sản và diêm nghiệp.

b) Mỗi tỉnh có từ 3 - 5 mô hình hợp tác xã nông nghiệp áp dụng các biện pháp thích ứng

hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về hội viên người cao tuổi với cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân và Cơ sở dữ liệu về dân cư góp phần phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Nghiên cứu, tạo cơ hội việc làm phù hợp cho hội viên người cao tuổi, bảo đảm quyền làm việc, quyền đóng góp của người cao tuổi cho xã hội, sử dụng hợp lý kinh nghiệm, kiến thức, phát huy vai trò tích cực của người cao tuổi./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

CHỦ TRƯỞNG VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM AN NINH MÔI TRƯỜNG

Vấn đề bảo đảm an ninh môi trường đã sớm được Đảng, Nhà nước ta quan tâm và thể chế hóa trong các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật. Đặc biệt, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề cập toàn diện và cụ thể, chi tiết hơn về vấn đề bảo vệ môi trường; tiếp tục khẳng định quyền được sống trong môi trường trong lành là quyền lợi chính đáng của người dân, đó là *“lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe của Nhân dân là mục tiêu hàng đầu; kiên quyết loại bỏ những dự án gây ô nhiễm môi trường, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái”*. Nâng cao chất lượng môi trường không khí, có biện

hiệu quả với BĐKH, kết hợp mô hình kinh tế tuần hoàn để nghiên cứu, học tập và nhân rộng.

c) 100% hợp tác xã nông nghiệp trong các lưu vực hệ thống thủy lợi công Cái Lớn - Cái Bé áp dụng các biện pháp thích ứng hiệu quả với BĐKH; bình quân các hợp tác xã trong lưu vực tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích đất nông nghiệp từ 10% trở lên.

d) Hình thành các diễn đàn về kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp, chia sẻ thông tin về BĐKH, ứng dụng khoa học, công nghệ, các sáng kiến, kinh nghiệm tổ chức sản xuất, kinh doanh nông nghiệp thích ứng với BĐKH ở vùng ĐBSCL.

Một số nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện mục tiêu trên: (1) Truyền thông, nâng cao nhận thức về BĐKH và biện pháp thích ứng; (2) Đào

pháp hạn chế ô nhiễm tiếng ồn, xử lý rác thải ở các đô thị, khu vực đông dân cư; đồng thời nhấn mạnh an ninh môi trường là bộ phận của an ninh quốc gia; coi bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của toàn xã hội, nhà nước đóng vai trò chủ đạo.

Từ những quan điểm, nhận định về bảo vệ môi trường và an ninh môi trường, hệ thống chính sách, pháp luật về môi trường đã được cụ thể hóa và hoàn thiện, như: Luật Thủy sản, Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004; Luật Đa dạng sinh học 2008; Luật Tài nguyên nước năm 2012; Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật Biển Việt Nam năm 2012; Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực; (3) Thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi sản xuất nông nghiệp theo hướng thích ứng thông minh với BĐKH, liên kết chuỗi giá trị; (4) Xây dựng và duy trì hệ thống quan trắc, theo dõi cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng ở những vùng, khu vực đang chịu sự tác động mạnh của BĐKH và nước biển dâng; cung cấp, chia sẻ thông tin kịp thời cho hợp tác xã nông nghiệp và người dân về môi trường nước tưới, xâm nhập mặn, mức độ mặn ở các cửa sông, kênh rạch để chủ động lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh thích ứng hiệu quả với BĐKH; (5) Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin; (6) Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút đầu tư./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Luật Tài nguyên môi trường biển và hải đảo năm 2015; Luật Lâm nghiệp năm 2017; các Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020; Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu;...

Đến nay, Việt Nam đã ký kết tham gia 23 công ước quốc tế về môi trường; đã cùng 148 quốc gia khác trên thế giới phê chuẩn việc thực hiện Thỏa thuận Paris về Biến đổi khí hậu. Gần đây nhất, những cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 Các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26) đã được cộng đồng quốc tế đánh giá rất cao, thể hiện Việt Nam là một quốc gia thành viên có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ môi trường.

Để bảo đảm an ninh môi trường cần sự triển khai đồng bộ, thống nhất, thường xuyên và lâu dài các giải pháp thích đáng, trong đó cần chú trọng một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường, trọng tâm là: Hoàn thiện và duy trì nghiêm hiệu lực thực tế của hệ thống pháp luật về môi trường, bổ sung những quy định mới nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội mới phát sinh trong quản lý nhà nước về an ninh môi trường. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức và năng lực của tổ chức chuyên môn về bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp và phân công trách nhiệm cụ thể giữa cơ quan bảo vệ môi trường và cơ quan phòng,

chống tội phạm về môi trường; đổi mới cơ chế quản lý tài nguyên thiên nhiên và đảm bảo an ninh môi trường. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo kịp thời, chính xác các hiện tượng khí tượng thủy văn, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội; chủ động ngăn chặn các xung đột về môi trường giữa nước ta với các nước láng giềng, đặc biệt là các nước có chung lợi ích. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng ngừa và xử lý nghiêm tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường...

Hai là, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo yêu cầu phát triển, sản xuất và tiêu dùng bền vững, xanh, sạch hơn và thân thiện với môi trường. Khuyến khích và hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại trong sản xuất, kinh doanh nhằm tiết kiệm nhiên liệu, giảm phát thải ô nhiễm môi trường; xử lý rác thải, nước thải, khí thải gây ô nhiễm; nuôi trồng các cây giống, vật nuôi thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học về an ninh môi trường và đảm bảo an ninh môi trường, xác định rõ các nguy cơ đe dọa đến an ninh môi trường và các giải pháp thích ứng. Đẩy mạnh công tác quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển rừng; nghiêm cấm, kiểm soát chặt chẽ du nhập các sinh vật ngoại lai xâm hại vào Việt Nam; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch, cấp phép trong hoạt động khai thác, chế biến tài nguyên thiên nhiên...

1 Nghị quyết của Chính phủ số 09/NQ-CP, ngày 03/02/2019 về “Quản lý chất thải rắn sinh hoạt”.

NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của các hiện tượng thời tiết, khí hậu cực đoan, trong đó bão, lũ lụt và hạn hán là thường xuyên và nguy hiểm nhất. Biến đổi khí hậu (BĐKH) là thách thức lớn, tác động bất lợi đến mọi mặt của hoạt động kinh tế, dân sinh, đặc biệt đối với khu vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tình trạng hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn ở nước ta đang xảy ra trên diện rộng, diễn biến phức tạp, mức độ ngày càng nghiêm trọng do tác động của BĐKH - nước biển dâng, sự gia tăng khai thác nguồn nước ở thượng nguồn các con sông và sự phát triển kinh tế - xã hội nội tại. Tổng thiệt hại do thiên tai gây ra đối với nước ta trong một thập kỷ gần đây từ năm 2009 - 2019 là gần 250 nghìn tỷ đồng và thiệt hại về

Ba là, tăng cường hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường. Tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác với các tổ chức môi trường quốc tế, như: Chương trình môi trường của Liên hợp quốc (UNEP), Tổ chức hòa bình xanh (Greenpeace), Quỹ môi trường toàn cầu (GEF), Quỹ quốc tế bảo vệ thiên nhiên (WWF)... và tăng cường hợp tác với chính phủ các nước, nhất là các nước có chung đường biên giới với Việt Nam, các nước có lợi ích chung trong bảo đảm an ninh môi trường.

Bốn là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức xã hội, nhất là

người lên tới hơn 2.500 người. Năm 2021, thiên tai diễn ra không khốc liệt như năm 2020 nhưng mang nhiều yếu tố cực đoan, cả nước xảy ra 841 trận thiên tai với 18/22 loại hình; thiên tai làm 108 người chết, mất tích, 95 người bị thương; ước tính giá trị thiệt hại trên 5.200 tỷ đồng.

Để hạn chế tác hại, rủi ro do thiên tai gây ra, những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách ứng phó với BĐKH, phòng chống thiên tai, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng thích ứng với BĐKH.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã nhận định “nhân dân thế

cho người dân và doanh nghiệp về môi trường và an ninh môi trường, các quy định về bảo vệ môi trường trong các trường học, lớp bồi dưỡng kiến thức tập trung, trên các phương tiện thông tin đại chúng, internet, mạng xã hội, nhằm sớm hình thành và thường xuyên củng cố ý thức bảo vệ môi trường cho mọi công dân và doanh nghiệp. Thống nhất nhận thức xã hội, coi nhiệm vụ bảo vệ an ninh môi trường phải trở thành ý thức và hành động tự giác trong nếp sống văn hóa của mỗi người, gắn kết chặt chẽ an ninh môi trường với các hoạt động kinh tế - xã hội./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

giới đang đứng trước những vấn đề toàn cầu cấp bách có liên quan đến vận mệnh loài người. Đó là giữ gìn hòa bình, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, chống khủng bố, bảo vệ môi trường và ứng phó với BĐKH toàn cầu, hạn chế sự bùng nổ về dân số, phòng ngừa và đẩy lùi những dịch bệnh hiểm nghèo... Việc giải quyết những vấn đề đó đòi hỏi sự hợp tác và tinh thần trách nhiệm cao của tất cả các quốc gia, dân tộc”.

Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 về chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Nghị quyết này được xác định là văn bản quan trọng đề ra các quan điểm, giải pháp đồng bộ về ứng phó với BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, được cấp ủy, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả trong những năm qua. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục xác định: “Chủ động thích ứng có hiệu quả với BĐKH, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai...; xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường”. Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương trên, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, cần tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thống nhất hành động trong ứng phó với BĐKH. Chủ động ứng phó với BĐKH là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội; phải trên cơ sở

phương thức quản lý tổng hợp và thống nhất, liên ngành, liên vùng; vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa bảo đảm lợi ích lâu dài, trong đó lợi ích lâu dài là cơ bản. Vừa bảo đảm toàn diện, vừa phải có trọng tâm, trọng điểm, có bước đi phù hợp trong từng giai đoạn, dựa vào nội lực là chính, đồng thời phát huy hiệu quả nguồn lực hỗ trợ và kinh nghiệm quốc tế.

Hai là, đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, phát triển bền vững. Chuyển đổi cơ cấu, giống cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với BĐKH. Tăng cường kiến thức, nâng cao năng lực thích ứng, bảo đảm sinh kế cho người dân những vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề của BĐKH, vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới thích ứng BĐKH trong phát triển nông nghiệp, nông thôn, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, đồng thời hoàn thiện thể chế, phát triển mạnh thị trường cacbon.

Ba là, chủ động chuẩn bị các phương án, điều kiện phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, vùng, miền, nhất là các địa phương ven biển, vùng núi cao, vùng dễ bị tổn thương trước thiên tai. Có phương án chủ động xử lý tình huống xấu nhất ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đời sống của nông dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nâng cao năng lực tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống thiên tai. Chú trọng chăm sóc sức khỏe nhân dân trong các vùng bị tác động mạnh của BĐKH. Phát huy trách nhiệm và huy động các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư tích cực tham gia phòng, tránh, giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với BĐKH.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI NĂM 2021 - 2022 CỦA LIÊN HỢP QUỐC

Ngày 08/9/2022, tại Trụ sở Liên hợp quốc (New York, Hoa Kỳ), Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) đã tổ chức lễ công bố Báo cáo phát triển con người năm 2021 - 2022.

Chi số con người (HDI) giúp đánh giá thành tựu phát triển được toàn diện hơn và đưa con người vào trọng tâm của các chính sách. Chủ đề của báo cáo năm nay phản ánh nhiều cuộc khủng hoảng mà thế giới đang phải đối mặt và nỗ lực chung nhằm giảm thiểu tác động đối với sự phát triển của con người. Quá trình phục hồi sau Covid-19 đã bắt đầu, nhưng ảnh hưởng của đại dịch vẫn đang được “cảm nhận” ở tất cả các khu vực. Báo cáo nhấn mạnh đến cuộc khủng hoảng toàn cầu do Covid-19 gây ra, đồng thời cho biết, Chỉ số phát triển con người đã giảm trên toàn cầu hai năm liên tiếp lần đầu tiên trong

lịch sử 32 năm của chỉ số này. Phát triển con người đã giảm trở lại mức năm 2016, làm đảo ngược nhiều tiến độ hướng tới các Mục tiêu phát triển bền vững. Theo Giám đốc UNDP Achim Steiner, chỉ số này giảm đồng nghĩa rằng loài người giảm tuổi thọ, chất lượng giáo dục giảm. Yếu tố giảm mạnh nhất dẫn tới HDI 2021 tiếp tục giảm là tuổi thọ người dân toàn cầu, từ mức 73 tuổi trong năm 2019 xuống còn 71,4 tuổi trong năm 2021. Ông Steiner đánh giá triển vọng trong năm 2022 không mấy sáng sủa khi những ảnh hưởng của cuộc xung đột tại Ukraine chưa được tính đến trong chỉ số HDI 2021.

Bốn là, huy động các nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp công trình và phi công trình ứng phó với BĐKH, nhất là hệ thống đê sông, đê biển, các công trình tránh trú bão, bảo đảm an toàn cho người dân. Nâng cấp, bảo đảm an toàn các hồ chứa nước, nhất là ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên, trung du miền núi phía Bắc. Nâng cấp các đoạn đê biển, đê sông xung yếu, xây dựng công ngăn mặn, giữ ngọt. Bảo vệ, đẩy mạnh phục hồi, trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển, rừng phòng hộ đầu nguồn. Bảo vệ không gian thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông, trước hết cho sông Hồng, sông Cửu Long, sông Cầu, sông Nhuệ, sông Đáy, sông Đồng Nai, sông Sài Gòn và các sông lớn khác.

Năm là, nâng cao năng lực nghiên cứu, giám sát BĐKH, dự báo và cảnh báo thiên tai, năng lực chủ động phòng, tránh, giảm nhẹ, thích nghi, ứng phó với BĐKH. Thúc đẩy các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện nước ta trên cơ sở hỗ trợ tài chính và công nghệ của các nước và tổ chức quốc tế. Chân chính công tác bảo vệ, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý môi trường, phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với BĐKH, đẩy lùi tình trạng ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên và suy giảm đa dạng sinh học./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

Theo Báo cáo Phát triển con người 2021/2022, tình trạng bất định do nhiều nguyên nhân này dẫn đến cuộc sống của người dân trên toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề. Trong khi một số quốc gia đang bắt đầu đứng vững trở lại, sự phục hồi không đồng đều và từng phần, làm gia tăng thêm bất bình đẳng trong phát triển con người. Mỹ Latinh, Caribe, châu Phi - cận Sahara và Nam Á bị ảnh hưởng nặng nề. Giám đốc UNDP Achim Steiner cho rằng thế giới đã hứng chịu nhiều thảm họa, chứng kiến nhiều cuộc xung đột trước đây nhưng những gì đang xảy ra là một bước thụt lùi đáng kể về phát triển con người. Báo cáo nhấn mạnh đây chính xác là một bước thụt lùi toàn cầu, ảnh hưởng tới hơn 90% quốc gia trên thế giới. Các chuyên gia cũng đưa ra khuyến nghị tập trung vào 3 lĩnh vực chính gồm đầu tư cho năng lượng tái tạo, chuẩn bị cho các đại dịch trong tương lai, trang bị các công cụ bảo hiểm để giảm thiểu thiệt hại từ các cú sốc, thúc đẩy sáng tạo để củng cố năng lực ứng phó khủng hoảng trong tương lai.

Đối với Việt Nam, Giám đốc UNDP Achim Steiner đánh giá cao những nỗ lực của Việt Nam đã đạt được trong phát triển con người trong thời gian qua và những đóng góp của Việt Nam trong xử lý các thách thức toàn cầu được phản ánh trong báo cáo. Theo đó, bất chấp các khó khăn phải đối mặt trong 02 năm qua, Việt Nam đã tăng 2 bậc trong xếp hạng chỉ số HDI (từ vị trí 117 lên vị trí 115), và tiếp tục nằm trong số các nước có chỉ số HDI cao cùng với một số nước như Trung Quốc, Nam Phi, Indonesia và Brazil. Điều

này cho thấy sự tiên bộ và ổn định của Chỉ số con người tại Việt Nam. Bên cạnh đó, chỉ số bất bình đẳng giới (GII) của Việt Nam, đo lường sự sụt giảm phát triển con người do bất bình đẳng giữa nam và nữ, tiếp tục được cải thiện vào năm 2021. GIJ của Việt Nam là 0,296, xếp hạng 71 trong số 170 quốc gia.

Đánh giá của UNDP cho thấy sự nỗ lực, hiệu quả trong các quyết sách của Việt Nam trong đảm bảo quyền con người và cuộc sống cho người dân. Đây là một cơ sở quan trọng để Việt Nam tiếp tục chuẩn bị cho việc ứng cử làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 - 2025. Do vậy, trong thời gian tới, công tác thông tin, tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về những chủ trương, kết quả tích cực trong bảo đảm quyền con người, chăm lo sức khỏe, đời sống Nhân dân; sự quan tâm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước đối với bảo đảm quyền con người, tự do tôn giáo, tín ngưỡng, ngôn luận. Đặc biệt, lan tỏa nội dung đánh giá tích cực của tổ chức, bạn bè quốc tế; kiến tạo môi trường dư luận thuận lợi cho việc Việt Nam ứng cử làm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc.

Thứ hai, rà soát thông tin, kịp thời ngăn chặn, bóc gỡ trên không gian mạng, đấu tranh phản bác những thông tin xuyên tạc, sai sự thật về Việt Nam./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA DIỄN ĐÀN KINH TẾ PHƯƠNG ĐÔNG LẦN THỨ VII (EEF-2022)

Nhận lời mời của Lãnh đạo Cấp cao và Chính phủ Liên bang Nga, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tham dự Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) tổ chức tại thành phố Vladivostok, Liên bang Nga vào ngày 07/9/2022. Chủ đề chính của diễn đàn năm 2022 là “Con đường hướng tới thế giới đa cực”.

EEF là diễn đàn quốc tế quan trọng để tạo dựng và tăng cường mối quan hệ giữa cộng đồng đầu tư của Nga và thế giới, đánh giá toàn diện về tiềm năng kinh tế của vùng Viễn Đông của Nga, giới thiệu các cơ hội đầu tư và điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển. Diễn đàn Kinh tế phương Đông lần thứ VII (EEF-2022) có sự tham dự của đại diện 58 quốc gia.

Phát biểu tại Diễn đàn, Tổng thống Nga Vladimir Putin nhấn mạnh, đây là diễn đàn có uy tín quốc tế cao và đóng góp đáng kể vào việc xây dựng quan hệ kinh doanh giữa Nga và các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đồng thời, Tổng thống Nga cho rằng mô hình đơn cực lỗi thời đang được thay thế bằng một trật tự thế giới mới dựa trên các nguyên tắc cơ bản của công bằng và bình đẳng, công nhận quyền của mọi quốc gia và mọi người đối với con đường phát triển có chủ quyền của mình. Chính tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương đang hình thành các trung tâm chính trị và kinh tế hùng mạnh, đóng vai trò là động lực của quá trình không thể đảo ngược này. “Nga sẵn sàng tiếp tục, cùng với tất cả các đối tác quan tâm, nỗ lực cải thiện hợp tác khu vực dưới nhiều hình thức khác nhau”.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, Việt Nam luôn tích cực và chủ động tham gia các sáng kiến đa phương, trong đó có các liên kết kinh tế khu vực và liên khu vực. Từ đó, Việt Nam sẵn sàng tiếp tục đóng góp tích cực vào phục hồi kinh tế và phát triển bền vững ở châu Á - Thái Bình Dương. Việt Nam coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga, đánh giá cao các kết quả hợp tác kinh tế giữa hai nước những năm qua và đề nghị hai bên tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trên các ngành, lĩnh vực có thế mạnh, tận dụng hiệu quả và sớm nâng cấp Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU). Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định, Việt Nam hoan nghênh việc gắn kết kinh tế Nga, nhất là vùng Viễn Đông, với các nước châu Á - Thái Bình Dương, thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN - Nga. Việt Nam sẵn sàng làm cầu nối đẩy mạnh hợp tác ASEAN - Nga, trong đó có xây dựng Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - EAEU.

Diễn đàn năm nay diễn ra trong bối cảnh Liên bang Nga phải đối mặt với nhiều biện pháp trừng phạt của phương Tây sau chiến dịch quân sự đặc biệt của nước này ở Ukraine.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Trong diễn biến mới về tình hình xung đột Nga - Ukraine, Energoatom - Công ty vận hành Nhà máy điện hạt nhân Zaporizhzhia tại Ukraine (11/9) cho biết mọi hoạt động tại nhà máy đã ngừng lại và công ty đã ngắt kết nối lò phản ứng hạt nhân thứ 6 với mạng lưới điện quốc gia. Zaporizhzhia là nhà máy điện hạt nhân lớn nhất ở châu Âu và có tổng cộng 6 lò phản ứng. Đây là hệ quả của những vụ xung đột quân sự giữa Nga - Ukraine trong thời gian gần đây, diễn ra tại khu vực xung quanh nhà máy, làm dấy lên nghi ngại trong cộng đồng quốc tế. Việc Nga và Ukraine cáo buộc nhau phá kích nhà máy đã khiến Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) công bố báo cáo về kết quả chuyến thị sát tới Nhà máy và kêu gọi thiết lập khẩn cấp “vùng an ninh và an toàn” nhằm ngăn ngừa một số “sự cố hạt nhân” có thể xảy ra do các hành động quân sự.

- Campuchia công bố kế hoạch thành lập Học viện Nghiên cứu Quốc tế và Chính

sách công tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh (RUPP), trong đó có khoa Việt Nam học. Thủ tướng Campuchia Samdech Techo Hun Sen đánh giá, việc chuẩn bị thành lập Khoa Việt Nam học tại Đại học Hoàng gia Phnom Penh sẽ mang lại lợi ích cho người dân Campuchia và thắt chặt hơn nữa quan hệ giữa Việt Nam và Campuchia. Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Campuchia Hang Chuon Naron khẳng định, việc nghiên cứu về ASEAN và việc học ngôn ngữ các quốc gia ASEAN, bao gồm việc học ngôn ngữ các nước láng giềng như Thái Lan, Việt Nam và Lào, là hết sức quan trọng. Theo đó, việc thành lập Khoa Việt Nam học sẽ khuyến khích giới trẻ Campuchia quan tâm tới Việt Nam, mang lại lợi ích cho người dân Campuchia sống ở các tỉnh biên giới, thúc đẩy thương mại và tạo cơ hội việc làm. Sự kiện ý nghĩa này được lãnh đạo hai nước cho rằng sẽ thúc đẩy quan hệ hợp tác giáo dục, thương mại, đầu tư và tăng cường hiểu biết, giao lưu

Hãng thông tấn Nga TASS dẫn thông cáo báo chí của Phó Thủ tướng Nga Yuri Trutnev cho biết: "Vùng Viễn Đông đã nhận được khoảng 2,7 nghìn tỷ rúp đầu tư. Hơn 100.000 việc làm đã được tạo ra và hiện hơn 290 thỏa thuận đã được ký kết tại diễn đàn với tổng trị giá 3,27 nghìn tỷ rúp. Đây cũng là một kỷ lục". Theo đánh giá của nhiều nhà phân tích quốc tế, EEF-2022 đã góp phần mang lại một “đòn

bẩy” không nhỏ cho nền kinh tế Nga; tăng cường hiệu quả cho chính sách xoay trục hướng Đông sang châu Á của nước này cũng như tìm kiếm các cơ hội hợp tác nhằm làm giảm đi sức ép tới từ các biện pháp trừng phạt./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

TÌNH HÌNH AN NINH NĂNG LƯỢNG TẠI CHÂU ÂU

Cuộc xung đột Nga - Ukraine là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới tình trạng giá năng lượng, đặc biệt là giá khí đốt, giá điện và giá dầu, cùng giá lương thực đã tăng mạnh tại châu Âu kể từ đầu năm 2022. Nguy cơ về một cuộc khủng hoảng năng lượng đang “đề nặng” lên nền kinh tế các nước châu Âu.

Sau khi EU cùng các đồng minh phương Tây do Mỹ đứng đầu áp đặt các biện pháp trừng phạt chưa từng có đối với Nga do cuộc xung đột quân sự tại Ukraine từ cuối tháng 02/2022, giá năng lượng, nhất là khí đốt liên tục leo thang đã khiến chi phí của doanh nghiệp và người dân tại châu Âu không ngừng gia tăng. Rất nhiều công ty châu Âu đã phải cắt giảm sản xuất, thậm chí là đóng cửa nhà máy vì càn hoạt động sẽ càng thua lỗ. Giá năng lượng hiện cũng là vấn đề lớn nhất đối với nền kinh tế thế giới. Nguồn cung khí đốt bị cắt giảm cộng thêm lo ngại về khả năng Nga ngừng hoàn

toàn việc cung cấp khí đốt cho châu Âu đã đẩy giá năng lượng xanh tăng mạnh chưa từng có. Ngày 05/9/2022, giá khí đốt của châu Âu đã tăng vọt sau khi Tập đoàn Năng lượng Nga Gazprom, ngày 02/9/2022 thông báo đường ống Dòng chảy phương Bắc 1 sẽ ngừng hoạt động vô thời hạn. Ngoài ra, đợt nắng nóng trên khắp châu Âu vào mùa hè vừa qua đã làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu tại khu vực này.

Khủng hoảng năng lượng hiện nay là mối đe dọa lớn đối với khu vực này khi mùa Đông đang tới gần có thể làm cạn kiệt nguồn dự trữ năng lượng tại châu Âu. Giới phân tích thế

giữa nhân dân hai nước, đóng góp tích cực cho quan hệ toàn diện tốt đẹp, hữu nghị truyền thống và toàn diện, lâu dài giữa Việt Nam và Campuchia.

- **Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. thực hiện chuyến công du nước ngoài đầu tiên tới 2 nước ASEAN là Indonesia và Singapore.** Trong chuyến thăm, các nhà lãnh đạo của ba nước nhất trí quan điểm chung về tầm quan trọng và vai trò của ASEAN trong duy trì sự ổn định và hòa bình ở khu vực, đặc biệt trong bối cảnh quốc tế hiện nay. Đồng thời, khẳng định tầm quan

trọng của việc củng cố vai trò trung tâm và thống nhất của ASEAN, làm sâu sắc hơn nữa sự hội nhập kinh tế khu vực. Các nhà lãnh đạo tái khẳng định quan điểm nhất quán của ASEAN về Biển Đông; về tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn và tự do hàng hải và hàng không trong và trên Biển Đông, đồng thời giải quyết hòa bình các tranh chấp mà không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

giới dự đoán, giá khí đốt sẽ tiếp tục tăng trong hai năm tới. Bên cạnh đó, giá nguyên liệu cao kéo theo lạm phát làm gia tăng nguy cơ bất ổn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng tới an ninh các quốc gia tại khu vực này. Theo báo cáo về Chỉ số bất ổn xã hội do Công ty tư vấn chiến lược và rủi ro toàn cầu Verisk Maplecroft (Anh) công bố ngày 02/9/2022 cho thấy, hơn 50% trong số gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ được khảo sát đã chứng kiến sự gia tăng về nguy cơ bất ổn xã hội trong khoảng thời gian từ quý II đến quý III năm 2022. Đặc biệt, các quốc gia châu Âu như Thụy Sĩ và Hà Lan nằm trong số những nước có nguy cơ gia tăng bất ổn xã hội cao nhất trong giai đoạn tới. Từ khoảng vài tuần qua, tại Anh đã xuất hiện phong trào không trả hóa đơn năng lượng (Don't pay UK), một phong trào “bất tuân dân sự” nhằm phản đối việc giá năng lượng sẽ tăng quá cao trong thời gian tới.

Nhằm phòng ngừa khủng hoảng năng lượng biến chứng nguy hiểm, Liên minh châu Âu (EU) đã triển khai hàng loạt biện pháp như việc tổ chức lại mô hình cùng mua chung khí đốt giống như khi cùng mua chung vaccine Covid-19, hoặc yêu cầu các quốc gia thành viên tự nguyện giảm nhu cầu khí đốt lên đến 15% trong mùa Đông, tìm kiếm các hợp đồng năng lượng từ nhiều nước khác... EC cũng tích cực tiếp cận các nguồn cung khác nhằm hướng tới một sự ổn định lâu dài hơn với phương châm “không loại trừ bất cứ lựa chọn nào”, miễn là đảm bảo an ninh năng

lượng cho toàn khối. Gần nhất là tại cuộc họp bất thường hôm 09/9 ở Brussels, Bộ trưởng Năng lượng 27 quốc gia thành viên EU đã nhất trí về bốn giải pháp cấp bách để giảm giá năng lượng tăng cao. *Thứ nhất*, nhất trí về mức giới hạn chung đối với giá khí đốt nhập khẩu vào châu Âu, dù là từ Nga hay từ các quốc gia khác. *Thứ hai*, giới hạn doanh thu của các nhà sản xuất điện. *Thứ ba*, sự can thiệp “tạm thời và khẩn cấp” vào thị trường khí đốt, với “mức giá trần” do Bỉ và Italy cùng một số nước khác đề xuất. *Thứ tư*, các bộ trưởng đề nghị EC trình bày các biện pháp để điều phối việc giảm nhu cầu điện trên toàn EU và để giúp giải quyết các vấn đề thanh khoản trên các thị trường năng lượng. Tuy nhiên, đến thời điểm này tất cả các biện pháp trên đều chưa cho thấy hiệu quả rõ rệt. Châu Âu vẫn đang đối diện với tình trạng “bi quan” về triển vọng thị trường năng lượng. Thủ tướng Bỉ Alexander De Croo đã cảnh báo châu Âu có thể đương đầu với khó khăn trong “5 - 10 mùa Đông tới”, trong khi nhiều lĩnh vực ở châu lục hiện đang phải đối mặt với thách thức nghiêm trọng vì giá năng lượng tăng cao./.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương)

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 10/2022

Trong tháng cần tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

1. Tuyên truyền, phản ánh các hoạt động nổi bật của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, địa phương; kết quả tiếp xúc, giải quyết những vấn đề cử tri phản ánh, kiến nghị của đại biểu Quốc hội đơn vị Bình Thuận và đại biểu HĐND các cấp; kết quả triển khai các Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), các Nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) nhiệm kỳ 2020-2025; Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với tình hình triển khai thực hiện việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy Đảng, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, đơn vị.

2. Tuyên truyền kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 9 và 9 tháng năm 2022; kết quả các phong trào thi đua, biểu dương, cổ vũ các đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các cuộc vận động,

phong trào: “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; các phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”,... ; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tháng 10/2022, những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện từ nay đến cuối năm 2022; công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023; việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, Chương trình “*Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030*”; tăng cường thông tin tuyên truyền hướng dẫn của Bộ Y tế về phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới: Thông điệp 2K (khẩu trang, khử khuẩn) + Vaccine + Thuốc + Điều trị + Ý thức người dân;

3. Tuyên truyền về các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh trong tháng 10/2022: kỷ niệm Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10); 120 năm Ngày sinh đồng chí Lê Hồng Phong (1902 - 2022), 120 năm Ngày sinh đồng chí Võ Văn Ngân (1902 - 2022) ; đối với kỷ niệm 92 năm ngày Truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10/1930 - 14/10/2022); 92 năm ngày Truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2022); 92 năm ngày Truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10/1930

- 18/10/2022); 92 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 - 14/10/2022); 66 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2022); 92 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2022)... ; tiếp tục tuyên truyền về tình hình và kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TU, ngày 17/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW; tình hình và kết quả triển khai thực chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; chủ động đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, làm thất bại các âm mưu phá hoại của các loại đối tượng; tuyên truyền về tình hình và kết quả Đại hội Hội Cựu Chiến binh các cấp, nhiệm kỳ 2022 - 2027 và Đại hội công đoàn các cấp, nhiệm kỳ 2023 - 2028...

4. Tiếp tục tuyên truyền quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại; chú trọng thông tin, tuyên truyền về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 theo nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII); đẩy mạnh tuyên truyền biển, đảo, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển theo luật pháp quốc tế; đảm bảo an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế biển; khai thác

bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường; chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định, công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trên biển; hợp tác quốc tế về những lĩnh vực liên quan, kiên quyết, kiên trì và kịp thời đấu tranh bằng các biện pháp phù hợp đối với các hoạt động vi phạm để bảo vệ vững chắc chủ quyền và các quyền lợi hợp pháp của Việt Nam trên Biển Đông; công tác quản lý biên giới trên đất liền tuyến Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia, xây dựng tuyến biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển. Đẩy mạnh tuyên truyền kỷ niệm 40 năm công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (10/12/1982-10/12/2022) và 20 năm tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (04/11/2002-04/11/2022); chủ động đấu tranh, phản bác những thông tin xuyên tạc, lợi dụng vấn đề Biển Đông, cuộc xung đột Nga - Ukraina để kích động, chống phá đường lối đối ngoại của Đảng, chia rẽ quan hệ Việt Nam với các nước.

5. Các cấp ủy, cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, tiếp tục chỉ đạo xây dựng các tuyến tin, bài tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2022; đơn đốc, tổng hợp các bài dự thi của đảng bộ, cơ quan, đơn vị mình gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo Kế hoạch số 77-KH/TU, ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Giải báo chí về xây dựng Đảng của tỉnh lần thứ VI-năm 2022 mang tên Giải Cờ đỏ và Thẻ lệ Giải báo chí



HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

TÌNH CẢM CỦA BÁC HỒ VỚI PHỤ NỮ VIỆT NAM

■ ĐỨC NHÂN (TỔNG HỢP)

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và đánh giá cao vị trí, vai trò của phụ nữ trong quá trình phát triển của lịch sử dân tộc Việt Nam. Người đã từng khẳng định: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”... Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các bà mẹ Việt Nam anh hùng... Dân tộc ta và Đảng ta đòi hỏi biết ơn các bà mẹ Việt Nam đã sinh ra và cống hiến những người ưu tú, đã và đang chiến đấu anh dũng tuyệt vời bảo vệ non sông gấm vóc do tổ tiên ta để lại.

Xuất phát từ lòng nhân ái và sự đồng cảm sâu sắc với nỗi đau khổ tột cùng mà người phụ nữ phải gánh chịu dưới chế độ thực dân, phong kiến nên Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn

đặt ra yêu cầu bức thiết phải giải phóng phụ nữ khỏi “xiềng xích nô lệ”. Người xác định: “Phụ nữ chiếm một nửa tổng số nhân dân. Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải thật sự giải phóng phụ nữ và tôn trọng quyền lợi của phụ nữ”. Ngay trong cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên vào ngày mùng 6-1-1946, Hồ Chủ tịch tuyên bố: “Tất cả công dân Việt Nam, cả trai và gái, từ 18 tuổi trở lên, đều có quyền bầu cử và ứng cử, trừ những người đã bị tước mất công quyền và những người trí óc không bình thường”. Và Người vui sướng nhận ra rằng “Phụ nữ là tầng lớp đi bỏ phiếu hăng hái nhất”. Sau khi đã trở thành Chủ tịch nước, mặc dù bận trăm công ngàn việc nhưng Người vẫn luôn dành cho các thế hệ phụ nữ Việt Nam sự quan tâm đặc biệt.

Bác không chỉ quan tâm đến sự nghiệp

về xây dựng Đảng tỉnh Bình Thuận; tuyên truyền, hưởng ứng tham gia Giải báo chí “Vi sự nghiệp Đại đoàn kết toàn dân tộc” lần thứ XV, năm 2021 – 2022 do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội nhà báo Việt Nam tổ chức.

Cùng với những nội dung nêu trên, các địa phương, đơn vị và các cơ quan báo chí của tỉnh

căn cứ nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, địa phương, đơn vị, sở, ngành, đoàn thể mình để bổ sung và triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp, đồng thời chủ động đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, làm thất bại các âm mưu phá hoại của các loại đối tượng./.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

giải phóng phụ nữ mà còn nhìn thấy sức mạnh to lớn của họ đối với cách mạng và Bác cũng là người tiếp thêm sức mạnh cho chị em vùng dậy đấu tranh, giành độc lập dân tộc. Bác nêu nhiều tấm gương chiến đấu hy sinh của phụ nữ vì Tổ quốc như cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng từ buổi bình minh của lịch sử và kêu gọi chị em đoàn kết lại ra sức gánh vác công việc chung. Trong diễn ca “Lịch sử nước ta”, Người đã khẳng định: “Phụ nữ ta chẳng tầm thường. Đánh Đông, dẹp Bắc làm gương để đời”. Vì thế, Người luôn tự hào: “Dân tộc Việt Nam là một dân tộc anh hùng... Phụ nữ Việt Nam là phụ nữ anh hùng”. Người thấu hiểu được sự vất vả, hy sinh thầm lặng của phụ nữ Việt Nam trong điều kiện chiến tranh ác liệt. Không những tham gia kháng chiến mà họ còn phải cáng đáng việc nhà để chồng con yên tâm đi đánh giặc. Ruộng đồng, vườn tược, nhà cửa, chăm sóc nuôi dạy con cái, phụng dưỡng cha mẹ... đều do các chị, các mẹ gánh vác. Ghi nhận những cống hiến to lớn của chị em trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc, Bác đã trao tặng cho phụ nữ Việt Nam 8 chữ vàng cao quý: “Anh hùng - bất khuất - trung hậu - đảm đang”.

Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, Người nhận thấy phụ nữ có nhiều khả năng làm lãnh đạo, có nhiều phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo từ cơ sở đến Trung ương, nhiều người rất giỏi, ưu điểm của cán bộ nữ là “ít mắc tệ tham ô, lãng phí, không hay chèn chèn, ít hồng hách, mệnh lệnh như một số cán bộ nam”. Vì vậy Bác

nhắc nhở Đảng, Chính phủ và các cấp, các ngành phải đặc biệt chú ý, cất nhắc phụ nữ vào đúng những vị trí, chức vụ phù hợp với khả năng để chị em có điều kiện phát huy năng lực của mình. Người cũng thẳng thắn phê bình một số cán bộ của Đảng chưa đánh giá đúng về vai trò, vị trí của phụ nữ. Tại buổi nói chuyện ở lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, Người đã nghiêm túc phê bình: “Cán bộ nữ ít như vậy là một thiếu sót. Các đồng chí phụ trách lớp học chưa quan tâm đến việc bồi dưỡng cán bộ nữ. Đây cũng là thiếu sót chung ở trong Đảng. Nhiều người còn đánh giá không đúng khả năng của phụ nữ, hay thành kiến, hẹp hòi. Như vậy là rất sai”.

Bác không chỉ đề cập đến vấn đề giải phóng phụ nữ, khẳng định vai trò, vị trí của họ đối với gia đình và xã hội, đấu tranh đòi quyền bình đẳng cho họ mà còn luôn động viên, khuyến bảo, nhắc nhở chị em phải tự cố gắng học tập, sáng tạo vươn lên để khẳng định mình chứ không nên chỉ trông chờ vào Đảng và Chính phủ. Sự quan tâm của Bác Hồ với phụ nữ thật nhân ái bao la. Trước lúc đi xa, Bác đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta một bản Di chúc lịch sử. Người đã căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta phải quan tâm, chăm sóc phụ nữ thực hiện bình đẳng giới: “...Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc, kể cả



Chủ tịch UBND tỉnh Lê Tuấn Phong tiếp Ngài Agustaviano Sofian - Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Indonesia đến thăm, chào xã giao lãnh đạo tỉnh nhân nhiệm kỳ mới. Cùng dự có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành liên quan.



Chủ tịch UBND tỉnh Lê Tuấn Phong tiếp Đại sứ Cộng hòa Philippines tại Việt Nam - Ngài Meynardo LB. Montealegre cùng đoàn công tác đã đến thăm, chào xã giao lãnh đạo tỉnh Bình Thuận.

công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”.

Thực hiện Di chúc của Người, Đảng, Nhà nước luôn quan tâm, tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ, thông qua các chủ trương, chính sách về phụ nữ, về bình đẳng giới nhằm phát huy vai trò của phụ nữ. Công tác tuyển dụng, quy hoạch dự nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo nữ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, hội, đoàn thể từng bước được quan tâm. Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII *“Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”* đã xác định mục tiêu đến năm 2030: Phải có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp ủy viên đạt từ 20-25%. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp đạt trên 35%. Nghị quyết đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: *“Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”*...

Đáp lại niềm tin tưởng và tình cảm trân quý của Người, sự quan tâm, chăm lo của các cấp ủy đảng, chính quyền, những năm qua, chị em phụ nữ đã ra sức học tập, rèn luyện, vươn lên khẳng định vai trò và vị thế của mình trong xã hội. Không chỉ là những người vợ, người mẹ đảm đang trong gia đình, phụ nữ Việt Nam đã có mặt trên tất cả các lĩnh vực

công tác của đời sống xã hội, ngày càng có nhiều chính trị gia, nhà lãnh đạo, quản lý, nhà khoa học và doanh nhân thành đạt là phụ nữ điển hình có các đồng chí Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân, Phó Chủ tịch nước Trương Thị Mỹ Hoa, Nguyễn Thị Doan, Đặng Thị Ngọc Thịnh, Võ Thị Xuân Ánh... Đó là những minh chứng cho sự nỗ lực và vươn lên của Phụ nữ Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Đề phong trào phụ nữ và công tác cán bộ nữ tiếp tục phát triển, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, chị em phụ nữ cần tích cực học tập, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, sẵn sàng đáp ứng tốt mọi nhiệm vụ được giao. Cùng với đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương cần chú trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo nguồn cán bộ nữ làm công tác lãnh đạo, quản lý; hội liên hiệp phụ nữ các cấp cần nâng cao chất lượng hoạt động chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn nội dung hoạt động; bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng, của địa phương, tạo điều kiện, hỗ trợ tích cực để phụ nữ phát triển kinh tế, nâng cao trình độ, tham gia ngày càng nhiều hơn vào các hoạt động chính trị - xã hội, có cơ hội cống hiến, khẳng định hình ảnh, phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” trong thời kỳ mới, xứng đáng với tình cảm, sự tin yêu, kỳ vọng của Bác./.

■ BÙI VĂN HIÊN

DÂN VẬN NHỚ LỜI BÁC HỒ

Làm Dân vận luôn nhớ lời Bác dạy

“Bao nhiêu lợi ích đều vì Dân....”

Biết tập trung mọi lực lượng, thành phần

Phải đoàn kết xung quanh Mặt trận.

Cán bộ, đảng viên làm Dân vận

“Phải óc nghĩ, mắt trông, miệng nói, tay làm”

Với phương châm: dân biết, dân bàn

Lấy đạo đức Hồ Chí Minh làm gương soi sáng.

Làm Dân vận cũng là làm cách mạng

Vì mục tiêu “Nước mạnh dân giàu”

Dân, Đảng một lòng chung thủy trước sau

Hội nhập, bang giao không đổi màu, thay hương.

Ý nghĩa và lịch sử ra đời của ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

Ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 là ngày lễ nhằm tôn vinh giá trị của người Phụ nữ Việt Nam. Nhân dịp lễ kỷ niệm ngày 20-10, Ban Biên tập giới thiệu một số thông tin về lịch sử ra đời cũng như ý nghĩa của ngày 20-10.

Lịch sử dân tộc Việt Nam còn mãi ghi đậm dấu ấn chói ngời của những nữ anh hùng hào kiệt không chịu khuất phục kẻ thù, không chịu kiếp sống nô lệ, đứng lên chống giặc ngoại xâm giành tự do. Dưới chế độ phong kiến và đế quốc, phụ nữ là lớp người bị áp bức, bóc lột, chịu nhiều bất công nhất nên luôn có yêu cầu được giải phóng và sẵn sàng đi theo cách mạng. Ngay từ những ngày đầu chống Pháp, phụ nữ Việt Nam đã tham gia đông đảo vào phong trào Cần Vương, Đông Kinh Nghĩa Thục, Đông Du, còn có nhiều phụ nữ nổi tiếng tham gia vào các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam như: Hoàng Thị Ái, Thái Thị Bôi, Tôn Thị Quế

Từ năm 1927 những tổ chức quần chúng bắt đầu hình thành và thu hút đông đảo tầng lớp phụ nữ như: Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, các nhóm tương tế, tổ học nghề và các tổ chức có tính chất riêng của giới nữ như: Năm 1927 nhóm các chị Nguyễn Thị Lưu, Nguyễn Thị Minh Lăng, Nguyễn Thị Thủy là ba chị em ở

làng Phật Tích (Bắc Ninh) tham gia Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội, các chị tuyên truyền, xây dựng tổ học nghề và học chữ. Nhóm chị Thái Thị Bôi có các chị Lê Trung Lương, Nguyễn Thị Hồng, Huỳnh Thuyên tham gia sinh hoạt ở trường nữ học Đồng Khánh. Năm 1928, nhóm chị Nguyễn Thị Minh Khai cùng Nguyễn Thị Phúc, Nguyễn Thị An tham gia sinh hoạt hội đỏ của Tân Việt. Nhóm này liên hệ với chị Xuân, chị Thiu, chị Nhuận, chị Liên thành lập tờ Phụ nữ Giải phóng ở Vinh.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ là lực lượng quan trọng của cách mạng và đề ra nhiệm vụ: Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ. Phụ nữ phải tham gia các đoàn thể cách mạng (công hội, nông hội) và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng.

Chính vì vậy, vào ngày 20 tháng 10 năm 1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập. Để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20 tháng 10 hàng năm làm ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỷ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là "Ngày phụ nữ Việt Nam".

Trong đấu tranh cách mạng, phụ nữ Việt Nam không chỉ là hậu phương vững chắc cho tiền tuyến mà chính họ còn là những chiến sỹ cách mạng kiên cường bất khuất, những nữ dân quân du kích, nữ thanh niên xung phong mở đường, tải gạo, tải đạn với ý chí quật cường, chịu đựng gian khổ với tinh thần lạc quan cách mạng, họ chăm sóc thương binh, đồng đội bằng tất cả tấm lòng yêu thương. Đó chính là chị Nguyễn Thị Minh Khai, chị Võ Thị Sáu, chị Lê Thị Hồng Gấm, chị Nguyễn Thị Định, Anh hùng liệt sỹ - Bác sỹ Đặng Thùy Trâm..... Còn có biết bao người phụ nữ thầm lặng, dung dị, mộc mạc; họ cống hiến cho đất nước những người con, người chồng vô cùng yêu quý; họ đã từng mòn mỏi chờ đợi người thân trong chiến tranh, để rồi họ cũng không còn đủ nước mắt khi những người thương yêu của họ không bao giờ trở về; Họ chính là những người mẹ, người bà, người chị của chúng ta. Họ là những người mẹ Việt Nam anh hùng!

Trải qua các thời kỳ cách mạng, vị trí, vai trò của phụ nữ được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá rất cao. Bác từng nói: “Giang sơn gấm vóc Việt Nam là do phụ nữ Việt Nam, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ”. Trong bản Di chúc bất hủ để lại cho toàn Đảng, toàn dân trước lúc đi xa, Người viết: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc, kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên”.

Đảng và Nhà nước luôn đánh giá cao những nỗ lực phấn đấu và đóng góp to lớn của phụ nữ trong xây dựng gia đình và trong công cuộc xây dựng đất nước. Họ xứng đáng là những con người được Bác Hồ tặng 8 chữ vàng "Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang".

Những truyền thống, bản sắc tốt đẹp đó đã được các thế hệ phụ nữ Việt Nam kế thừa và phát huy. Có thể nói, đây không chỉ là niềm tự hào của riêng phụ nữ Việt Nam mà còn là một thứ tài sản quý báu của cả dân tộc.

DỰA VÀO DÂN GẮN VỚI VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ ĐỂ GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

 Nguyễn Trọng Nghĩa

Dựa vào dân để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là kinh nghiệm quý báu của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII của Đảng đã tiếp tục khẳng định vai trò, tầm quan trọng của nhân dân trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng không phải chỉ là nhiệm vụ của riêng Đảng mà xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, ngày càng nâng cao năng lực cầm quyền và sức chiến đấu còn là trách nhiệm của nhân dân. Đảng phải thật sự gắn bó mật thiết với nhân dân, phát huy dân chủ, đảm bảo vai trò làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng một cách thực chất, hiệu quả.

Trên thực tế, một số công trình, dự án đã được phê duyệt nhưng triển khai thực hiện chậm; việc thực hiện các chính sách liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, tái định cư cho người dân trong một số dự án còn bất cập; một số vấn đề, vụ việc nổi lên chưa được xem xét giải quyết dứt điểm;....

Chính vì vậy, các thế lực thù địch sẽ lợi

dụng để xuyên tạc chủ trương, kích động người dân về vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc... gây tâm lý bất an trong nhân dân. Việc dựa vào dân gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hết sức quan trọng và cần được thực hiện nhất quán.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, sức mạnh của nhân dân là rất to lớn, nếu được khéo léo tổ chức, tập hợp dưới sự lãnh đạo của Đảng thì sức mạnh đó sẽ là sức mạnh vô địch: “Có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra”.

Việc phát huy thực chất quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là yêu cầu khách quan, thể hiện và đảm bảo rõ nét bản chất giai cấp công nhân, bản chất nhân dân của Đảng Cộng sản cầm quyền. Nhận thức rõ điều đó, Đảng ta luôn quán triệt, nhấn mạnh chủ trương, coi đó là nhiệm vụ quan trọng trong

quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Qua đó góp phần thực hiện tốt và có hiệu quả mối quan hệ cơ bản, quan trọng: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ.

Cùng với Hiến pháp năm 2013, nhiều quy định đã được sửa đổi, bổ sung góp phần làm tăng thêm cơ hội để nhân dân góp ý để xây dựng và hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; giám sát đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức về nhiều mặt; phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân, tạo cơ sở pháp lý vững chắc, để thực hiện nghiêm túc phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, đồng thời nhân dân tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Để nhân dân thuận lợi tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thì việc tạo điều kiện cần thiết để nhân dân có thể tiếp cận với các thông tin chính thống từ phía các cơ quan của Đảng, Nhà nước là điều hết sức cần thiết. Đảng, Nhà nước cần quy định đầy đủ, thực hiện nghiêm túc chế độ cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho quần chúng nhân dân bằng những hình thức phù hợp thông qua thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Thứ nhất, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở tại xã, phường, thị trấn

Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở

hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật. Trên cơ sở quy định trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân áp dụng đối với người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh, cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cấp xã, người dân được người đứng đầu cấp ủy tiếp và đối thoại trực tiếp, được tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng; được bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định; Bí thư cấp ủy, Chủ tịch UBND các cấp phải tổ chức tiếp công dân và đối thoại với nhân dân tại địa phương ít nhất từ một đến hai ngày trong tháng. Với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân thì người đứng đầu cấp ủy thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo, yêu cầu của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy cấp trên trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân; trực tiếp thực hiện việc tiếp dân, kịp thời đối thoại với dân khi cần thiết và xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân theo thẩm quyền;

Thứ hai, phát huy vai trò người dân đang công tác tại cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập người dân trực tiếp tham gia góp ý, phân tích, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức năm trước, tập trung vào những hạn chế, khuyết điểm và giải pháp khắc phục để thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới; lấy ý kiến về sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác; ký kết giao ước thi đua; bầu Ban Thanh tra nhân dân khi hết nhiệm kỳ.

Thứ ba, tăng cường hơn nữa thực hiện dân chủ của người dân là người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, người lao động trực tiếp tham gia gia ý kiến và được công khai tình hình thực hiện nhiệm vụ, sản xuất, kinh doanh, nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể, Nghị quyết Hội nghị người lao động, kết quả sản xuất, kinh doanh, quy trình tuyển dụng, công tác thi đua khen thưởng, chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi của người lao động, các chế độ, chính sách, việc trích lập và sử dụng quỹ trong doanh nghiệp, trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Thứ tư, ngoài việc tham gia trực tiếp, nhân dân cũng gián tiếp tham gia góp phần

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các đại biểu do dân bầu; thông qua Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội. Nhân dân là người lựa chọn, bầu ra các đại biểu tham gia Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan dân cử. Thông qua hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đã đến nghị trường Quốc hội; những vấn đề nhân dân quan tâm, bức xúc, những nội dung cần tháo gỡ về mặt cơ chế, chính sách, pháp luật... đã được bàn bạc, thảo luận công khai, xử lý phù hợp.

Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...) góp phần tạo thành sức mạnh to lớn của nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH của đất nước, vun đắp một xã hội công bằng, tiến bộ và ngày càng thịnh vượng; đồng thời, thông qua đó, góp phần bảo đảm trật tự, kỷ cương, trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đó cũng chính là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng./.

Tuy Phong phát huy ưu thế của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới

 Phạm Phương

Tuyên truyền là một trong những hình thái chủ yếu của công tác tư tưởng; công tác tuyên truyền có vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt. Chủ trương, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước chỉ có thể đi vào cuộc sống, trở thành hiện thực của đời sống xã hội khi nào chúng ta làm tốt việc tổ chức học tập tuyên truyền, mà nhất là công tác tuyên truyền miệng làm cho nhân dân nhận thức đúng và đầy đủ, biến nhận thức thành tình cảm, trách nhiệm, quyết tâm hành động thực hiện chủ trương, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng đồng thời xác định là công cụ sắc bén trong đấu tranh chống lại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhất là trên lĩnh vực tư tưởng, chính trị, văn hóa, đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước ta. Thực hiện **Chỉ thị 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng**

trong tình hình mới”; Ngày 15/12/2011, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện Tuy Phong trong tình hình mới*”, trong đó nhấn mạnh vai trò của công tác tuyên truyền miệng.

Thời gian qua, việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền miệng thường xuyên được cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trên địa bàn huyện quan tâm chú trọng; nhất là việc xây dựng, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng toàn diện, phong phú, thiết thực.

Hiện Đảng bộ huyện có 16 đồng chí báo cáo viên cấp huyện và 469 tuyên truyền viên. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên có bản lĩnh chính trị, có đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh; nhiệt tình, tâm huyết với công việc, có ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn. 100% các đồng chí báo cáo viên có trình độ cao cấp lý luận chính trị và trình độ chuyên môn từ đại học trở lên. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã trở

thành lực lượng chủ lực trong công tác tuyên truyền miệng của Đảng bộ và ngày càng có những đóng góp tích cực, mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác tư tưởng, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng trước các quan điểm sai trái và âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Từ kết quả đó đã tạo nên sự đoàn kết, thống nhất về ý chí và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, tạo động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị mà Đại hội đảng các cấp đề ra.

Điểm nổi bật của hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng thời gian qua là đã tăng cường đối thoại, trao đổi những vấn đề mà cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân quan tâm. Hình thức đối thoại "nghe dân nói, nói dân nghe" trong hoạt động báo cáo viên các cấp đã có tác dụng thiết thực. Qua đó báo cáo viên nắm bắt kịp thời những thông tin cần thiết để tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chính quyền những giải pháp kịp thời khắc phục những khó khăn, vướng mắc do thực tiễn đặt ra.

Đội ngũ tuyên truyền viên đã trở thành lực lượng chủ lực trong công tác tuyên truyền và ngày càng có những đóng góp tích cực, mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác tư tưởng, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng trước các luận điểm sai trái, bịa đặt và âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Phần đông đội ngũ tuyên truyền viên thể hiện sự nhiệt tình, trách nhiệm trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và

Nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương; góp phần tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ và các tầng lớp nhân dân; phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch; thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo.

Qua 15 năm triển khai thực hiện, công tác tuyên truyền nói chung, tuyên truyền miệng nói riêng từng bước được đổi mới, bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin và đa dạng hoá các hình thức truyền đạt đã góp phần nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục trong toàn Đảng bộ. Việc tổ chức học tập, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; việc nắm bắt, chỉ đạo giải quyết và định hướng tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội được duy trì và đi vào nề nếp; vai trò của Ban Tuyên giáo Huyện uỷ, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và sự phối hợp giữa các cơ quan làm công tác tư tưởng, văn hoá được củng cố và ngày càng phát huy hiệu quả. Cụ thể:

Trong 15 năm, cấp uỷ các cấp từ huyện đến cơ sở đã tổ chức 811 lớp quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và huyện, Chuyên đề học tập làm theo Bác cho 165.520 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; 216 buổi thông tin thời sự tình hình trong nước và quốc tế, thông tin tình hình biển Đông cho 30.949 cán bộ,

đảng viên, công nhân viên chức; tổ chức 86 lớp bồi dưỡng chính trị hè cho 12.241 lượt cán bộ, giáo viên và nhân viên ngành giáo dục huyện.

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình dư luận cũng như tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân để kịp thời tham mưu cho cấp ủy đảng các cấp trong lãnh đạo, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trên địa bàn. Thông qua đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền đã gắn kết việc truyền đạt với đối thoại, trao đổi để truyền tải trực tiếp những vấn đề được dư luận quan tâm đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong huyện nhất là những chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước đến với nhân dân.

Cùng với đội ngũ báo cáo viên của Đảng, lực lượng tuyên truyền viên trong các tổ chức Mặt trận, đoàn thể từ huyện đến xã, thị trấn đã có nhiều đóng góp phối hợp tích cực trong công tác tuyên truyền. Phần đông thể hiện nhiệt tình, nắm bắt và vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương; góp phần tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ và các tầng lớp nhân dân; phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chống tệ quan liêu,

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, đặc quyền, đặc lợi, nói không đi đôi với làm, nói nhiều, làm ít;... phản bác kịp thời các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch; thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo.

Nhiều năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy duy trì đều đặn việc tổ chức Hội nghị báo cáo viên trực tuyến do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức định kỳ hàng tháng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên dự. Bên cạnh đó, lồng ghép vào các hội nghị chuyên đề quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị; các cấp ủy cơ sở thường gắn công tác tuyên truyền miệng với các buổi hội nghị, giao ban, các cuộc họp của cấp ủy, các buổi sinh hoạt của các hội, đoàn thể. Công tác phối hợp với các ban, ngành của huyện trong điều phối đội ngũ báo cáo viên được quan tâm, chú trọng. Tùy theo nhu cầu thông tin và nhiệm vụ tuyên truyền mà mời lãnh đạo các ban, ngành của huyện có nội dung chuyên đề đến thông tin tại hội nghị báo cáo viên của huyện. Nội dung các chuyên đề thông tin đều bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương và tình hình cụ thể của từng địa bàn, cơ quan, đơn vị.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền từng lúc chưa được đổi mới, đi vào chiều sâu, nội dung hình thức tuyên

truyền chưa được phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Phương thức hoạt động vẫn nặng một chiều từ trên xuống; chưa mở được nhiều hội nghị thông tin thời sự. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng chưa thường xuyên. Công tác dự báo, nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời. Lực lượng làm công tác tuyên truyền miệng tuy đông nhưng chưa mạnh. Một số cấp uỷ địa phương, đoàn thể chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng. Năng lực, phương pháp, kỹ năng truyền đạt của một số báo cáo viên, tuyên truyền viên còn hạn chế. Việc cung cấp thông tin cho đội ngũ tuyên truyền viên không nhiều; chưa mở được nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng tuyên truyền cho tuyên truyền viên; nhiều tuyên truyền viên chưa nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về những nội dung, lĩnh vực cần tuyên truyền.

Trong thời gian tới, để công tác tuyên truyền miệng đạt hiệu quả, cần thực hiện một số giải pháp như sau:

Tiếp tục quán triệt ý nghĩa, vai trò tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền, các phòng, ban, đoàn thể, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền đối với công tác tuyên truyền miệng và hoạt

động của đội ngũ báo cáo viên; chú trọng xây dựng, kiện toàn, củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đặc biệt là tuyên truyền viên ở cơ sở cả về số lượng và chất lượng.

Thường xuyên đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền, tăng cường đối thoại, gắn với việc nắm bắt và phản ánh dư luận xã hội, lắng nghe ý kiến của báo cáo viên và nhân dân; thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn nâng cao năng lực, phẩm chất đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhất là về lập trường tư tưởng và những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra. Ban Tuyên giáo các cấp là cơ quan tham mưu giúp cấp uỷ trong việc quản lý và sử dụng đội ngũ báo cáo viên có hiệu quả.

Hoạt động tuyên truyền miệng phải tập trung nhiều hơn cho cơ sở, hướng về cơ sở. Đồng thời, tăng cường các điều kiện đảm bảo cho hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên, như: Thời gian nghiên cứu, tuyên truyền, phương tiện tuyên truyền, các tài liệu, tư liệu, thông tin, chế độ cung cấp thông tin, chế độ thù lao cho báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả, vai trò của công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên để rút ra phương thức, bài học kinh nghiệm gắn biểu dương, khen thưởng kịp thời.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng;

Mặt trận các cấp chung tay chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

 Minh Lâm

Thời gian qua, công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em luôn được Đảng, Nhà nước, Mặt trận và toàn xã hội quan tâm, được coi là một trong những chính sách ưu tiên hàng đầu để bảo đảm an sinh xã hội, vì mục tiêu phát triển ổn định và lâu dài của đất nước.

Qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã phối hợp với các tổ chức thành viên, các ngành liên quan cùng cấp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trong các tầng lớp nhân dân về những nội dung nêu trong Chỉ thị số 20 của Bộ Chính trị, Công ước quyền trẻ em, Luật Trẻ em và các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là

chú trọng củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên đảm bảo cơ cấu, số lượng hợp lý, lựa chọn những đồng chí tâm huyết, trách nhiệm, có tư duy tổng hợp, phân tích, có khả năng truyền đạt, thuyết phục người nghe; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền miệng theo hướng tăng cường đối thoại, nâng cao chất lượng thông tin, tính định

những quy định về bảo vệ trẻ em và quy trình, thủ tục hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị xâm hại; phòng tránh lao động trẻ em; phòng tránh tai nạn thương tích trẻ em, tai nạn đuối nước trong trẻ em... đã tổ chức được 2.980 cuộc tuyên truyền, quán triệt trực tiếp cho hơn 250 ngàn lượt người; phối hợp xây dựng 12 phóng sự tuyên truyền về gia đình và trẻ em; đăng tải hơn 40 tin, bài tuyên truyền; nhiều mô hình quản lý giáo dục, giúp đỡ thanh niên sau cai nghiện, thanh thiếu niên chậm tiến. Qua đó, nhận thức của các tầng lớp nhân dân ngày càng nâng lên, việc quan tâm đầu tư, hỗ trợ cho trẻ em được học tập, vui chơi được các gia đình, các tổ chức, doanh nghiệp tích cực tham gia, nhất là hỗ trợ cho các đối tượng trẻ em yếu thế; nhiều trẻ em cá biệt tại cộng đồng được giáo dục trở thành các thành viên nòng cốt trong một số chương trình bảo vệ trẻ em tại địa bàn dân cư, góp

hướng; thường xuyên quan tâm tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tạo điều kiện về thông tin, tài liệu và trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác tuyên truyền của đội ngũ báo cáo viên./.

phần thực hiện tốt công tác phòng ngừa sự thiệt thòi có thể xảy ra đối với trẻ em, ngăn chặn các nguy cơ trẻ em bỏ nhà hoặc sa vào các tệ nạn xã hội.

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên triển khai thực hiện các hoạt động vui chơi giải trí; các hoạt động thăm, tặng quà cho trẻ em mồ côi, khuyết tật, trẻ em vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với nội dung triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, hoạt động Quỹ “Vì người nghèo”, Quỹ “Cứu trợ”, công tác khuyến học và các hoạt động an sinh xã hội nhân “Tháng hành động vì trẻ em”, Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán,... Từ năm 2012 đến nay, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp trao tặng 141.059 suất quà, tổng trị giá trên 13 tỷ đồng, hỗ trợ học sinh nghèo học tập với tổng trị giá 1,936 đồng, tặng 62.396 suất học bổng cho học sinh nghèo học giỏi, trị giá trên 9 tỷ đồng; tặng 362 chiếc xe đạp cho học sinh nghèo, trị giá trên 200 triệu đồng, tặng cặp, sách, đồ dùng học tập.. với tổng trị giá trên 459 triệu đồng cho cho trẻ em nghèo hiếu học, hỗ trợ 36 trẻ em bị đuối nước, bị xâm hại tình dục với tổng trị giá 36 triệu đồng. Bên cạnh đó, công tác hỗ trợ trẻ em bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 được Mặt trận các cấp quan tâm, thực hiện, đã cùng các tổ chức thành viên vận động các

doanh nghiệp, các nhà hảo tâm thăm và trao tặng 2.513 phần quà, tổng trị giá trên 500 triệu đồng.

Ngoài ra, thông qua công tác giám sát, phản biện xã hội Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã tham gia góp ý xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em như góp ý chương trình, kế hoạch, đề án... hỗ trợ trẻ em; giám sát việc quản lý các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là trẻ vị thành viên; việc thực hiện các chính sách cho trẻ em, nhất là trẻ em các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các đối tượng bảo trợ xã hội. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã tham gia góp ý trên 90 lượt ý kiến góp ý và đã được các cấp, các ngành quan tâm tiếp thu; giám sát được trên 22 lượt.

Tuy nhiên, nhận thức về vai trò, vị trí của trẻ em cũng như vai trò trách nhiệm của người lớn, của xã hội đối với việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở một số nơi chưa cao; các điểm vui chơi, giải trí tạo môi trường văn hóa lành mạnh cho trẻ em nhiều nơi chưa được chú trọng đầu tư phù hợp; nguồn lực trong xã hội dành cho sự nghiệp chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em chưa đáp ứng yêu cầu; công tác kiểm tra, giám sát thực thi các chính sách, pháp luật đối với trẻ em có lúc, có nơi chưa được thường xuyên...

Thời gian đến, Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp sẽ tiếp tục triển khai thực hiện hiệu

HUYỆN BẮC BÌNH:

Tăng cường công tác thông tin cơ sở trong tình hình mới

 **Phương Thảo**

Những năm qua, công tác thông tin cơ sở trên địa bàn huyện Bắc Bình đã có nhiều đổi mới, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 01 Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện được sáp nhập từ 02 cơ quan là Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao và Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện vào năm 2019; 13 nhà văn hóa cấp xã, 72 nhà văn hóa thôn, khu phố; 100% các xã, thị trấn có trạm truyền thanh với 432 cụm loa phát thanh trên địa bàn

toàn huyện; 16 điểm bưu điện văn hóa cấp xã, 01 bưu điện cấp huyện, 18 tủ sách pháp luật. Cùng với duy trì tủ sách pháp luật, một số địa bàn còn có nhiều mô hình hay như xã Phan Rí Thành còn có mô hình “cà phê sách”, người dân đến quán uống cà - phê sẽ được trao đổi thông tin, đọc các loại sách về pháp luật và kinh nghiệm làm nông. Thư viện huyện đến nay có hơn 15.300 đầu sách với hơn 1 ngàn lượt bạn đọc mỗi năm; thư viện còn phục vụ internet cho bạn đọc; tổ chức đồ vui có thưởng cho các em học sinh trong dịp hè. Cùng với

quả các nội dung của Chỉ thị 20-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) và các văn bản của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; phối hợp tổ chức nhiều hoạt động nhằm tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để trẻ em được chăm sóc, học tập, vui chơi giải trí, được đảm bảo các quyền cơ bản và được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, đặc biệt là luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để các em được sống, được hòa nhập và phát triển. Đẩy mạnh

và đổi mới công tác truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhằm vận động, tuyên truyền cho cộng đồng, gia đình, cá nhân và trẻ em tham gia rộng rãi, tích cực thực hiện các quyền của trẻ em; tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, vui chơi, thể dục thể thao và các hoạt động chăm sóc trẻ em. Bên cạnh đó, tiếp tục phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong việc tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện pháp luật, các chế độ chính sách bảo vệ, chăm sóc trẻ em và thực hiện quyền trẻ em./.

đó, còn có các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả phí; mạng internet được kết nối rộng khắp tới từng địa bàn dân cư; bố trí các cụm pa-nô tuyên truyền về kinh tế - chính trị phân bổ đều ở 18 xã, thị trấn; 02 trang thông tin điện tử và các trang mạng xã hội của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã luôn bám sát chức năng nhiệm vụ, mục tiêu, nội dung, đối tượng cần thông tin để chủ động lựa chọn hình thức, nội dung thông tin tuyên truyền.

Về lực lượng, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật làm công tác thông tin cơ sở. Đối với cấp xã trước đây, mỗi xã - thị trấn có 01 cán bộ không chuyên trách phụ trách công tác phát thanh. Từ năm 2020, nhân lực làm công tác thông tin cơ sở được phân công cho công chức văn hóa - xã hội kiêm nhiệm. Ngoài ra, trên địa bàn huyện có 20 cộng tác viên dư luận xã hội, 23 đồng chí báo cáo viên cấp huyện và đội ngũ tuyên truyền viên Mặt trận - đoàn thể chính trị, xã hội và cấp cơ sở; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao có 25 viên chức và nhân viên thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền miệng, chuyển tải nhiều nội dung, văn bản, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân. Đội ngũ báo cáo viên cấp huyện có trình độ Đại học, cao cấp lý luận chính trị, có điều kiện tiếp cận thông tin kịp thời. Đội ngũ tuyên truyền viên hầu hết đã tốt nghiệp THPT trở lên, sơ cấp lý luận chính trị, nhiệt tình trong công tác. Để nâng cao chất lượng công tác

thông tin cơ sở, nguồn nhân lực làm công tác này cũng được quan tâm bồi dưỡng. Trong 05 năm qua, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đội ngũ tuyên giáo cơ sở được tham gia các buổi tập huấn do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức tập huấn 01 đợt cho đội ngũ tuyên giáo cấp cơ sở và tuyên huấn Mặt trận - đoàn thể chính trị - xã hội; tổ chức 02 đợt thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi để trao đổi kinh nghiệm. Trung tâm chính trị huyện mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền viên. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phối hợp tổ chức tập huấn cho đài trạm cơ sở về viết tin, bài, cách sử dụng và bảo quản thiết bị truyền thanh cho 36 đồng chí. Phối hợp tổ chức Liên hoan tiếng hát truyền hình vào năm 2018 và Liên hoan phát thanh cơ sở vào năm 2020. Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2021.

Hiện nay, đời sống người dân ngày càng phát triển, công tác thông tin cơ sở cũng có nhiều đổi mới phù hợp hơn. Bên cạnh các hình thức truyền thống, nhiều hoạt động thông tin, tuyên truyền được thực hiện trên các trang mạng xã hội như: nhóm facebook “Quê hương Bắc Bình” hơn 12.200 thành viên, fanpage “QUÊ HƯƠNG BẮC BÌNH” có 997 người theo dõi, kênh youtube “Quê hương Bắc Bình” có 16 video với tổng 9.525 lượt xem; trang “BCĐ phòng chống dịch bệnh huyện Bắc Bình” với hơn 3.900 lượt theo dõi; ngoài

ra còn có các trang, nhóm của Hội LHPN huyện Bắc Bình, Tuổi trẻ Bắc Bình, Nông dân Bắc Bình, các tài khoản của đoàn, hội ở cấp cơ sở và các Đảng ủy xã - thị trấn thường xuyên đăng tải nhiều nội dung thông tin, tuyên truyền về các đề án, dự án, chương trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, thông tin liên quan đến chính trị, nông thôn mới, chính sách về giảm nghèo, an sinh xã hội, thông tin liên quan đến tình hình trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng - an ninh tại địa phương,... Ngoài thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, các thành viên tham gia các trang, nhóm còn tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc của thế lực thù địch, các ý kiến trái chiều, hiểu chưa đúng về chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật Nhà nước. Hoạt động truyền hình cũng chuyển sang fanpage Đài Truyền thanh Tiếp phát – Truyền Hình Bắc Bình với hơn 9.300 lượt theo dõi, nhờ vậy các tin, bài, phóng sự có nhiều lượt xem hơn, thông tin đến với người dân được nhanh và hiệu quả hơn. Việc tổ chức hội nghị triển khai Nghị quyết, thông tin thời sự sử dụng trình chiếu powerpoint để chuyển tải thông tin hấp dẫn hơn. Đặc biệt trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn ra, nhiều địa phương, đơn vị thông tin, tuyên truyền, hội họp, học tập lý luận chính trị bằng hình thức trực tuyến (phần mềm google meet, k12 online,...).

Có thể thấy, công tác thông tin ngày càng đáp ứng yêu cầu của nhân dân trên địa bàn; phát huy được vai trò, chức năng là cầu nối

cung cấp, chuyển tải và phản hồi thông tin giữa người dân với Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, truyền thông số, chuyển đổi số được áp dụng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Vì vậy, trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền cần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kết hợp chặt chẽ các phương tiện truyền thông hiện đại với cơ sở vật chất kỹ thuật, thiết chế văn hóa, bảo đảm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, góp phần củng cố sự đoàn kết, đồng thuận xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, củng cố, tổ chức lại theo thẩm quyền các thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở ở các địa phương: Đài truyền thanh cấp huyện và cấp xã, bản tin, đội tuyên truyền lưu động cấp huyện, điểm bưu điện - văn hóa xã, tủ sách pháp luật, cụm thông tin cổ động, nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - học tập cộng đồng, thư viện. Xây dựng kế hoạch nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất trong công tác thông tin cơ sở. Việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác thông tin cơ sở cần được bố trí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để khai thác có hiệu quả, tránh lãng phí;...

Chủ động làm tốt công tác huấn luyện tìm kiếm cứu nạn trên biển

Để kịp thời hỗ trợ tàu thuyền, ngư dân bị sự cố, tai nạn trong quá trình vươn khơi hành nghề trên biển, thời gian qua Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh đã chủ động làm tốt công tác huấn luyện góp phần nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn trên biển cho bộ đội.

Khá may mắn khi chúng tôi có dịp ghé thăm tàu BP 11-12-01, Hải đội 2, BĐBP tỉnh khi đơn vị đang tổ chức huấn luyện tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ, chiến sĩ trên kíp tàu. Trao đổi với Thuyền trưởng, Thiếu tá CN Nguyễn Tiến Hiệp chúng tôi được biết anh đang tổ chức cho bộ đội huấn luyện tình huống giả định phát hiện, tổ chức cứu nạn ngư dân bị đuối nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên biển.

Buổi tập được bắt đầu bằng khẩu lệnh dứt khoát “kíp tàu vào vị trí sẵn sàng cứu nạn” của thuyền trưởng, dứt khẩu lệnh cả kíp tàu đồng thanh hô to nhắc lại khẩu lệnh của thuyền trưởng và vận động, triển khai vào vị trí thực hiện nhiệm vụ. Với động tác nhanh, dứt khoát dưới sự chỉ huy, hướng dẫn của thuyền trưởng, tại mũi tàu, phao tròn được ném về phía người bị đuối nước, cùng với đó hai cán bộ trên tàu cũng nhanh chóng nhảy xuống nước, bơi về phía nạn nhân để cứu nạn và đưa

nạn nhân lên tàu để tiến hành các biện pháp sơ, cấp cứu ban đầu.

Trao đổi cùng Thuyền trưởng, Thiếu tá CN Nguyễn Tiến Hiệp về việc tổ chức luyện tập các phương án trong tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn của tàu, anh chia sẻ: Không phải hôm nay, có nhà báo về tàu mới tổ chức huấn luyện và việc luyện tập mới tích cực, chu đáo, mà với chúng tôi, công tác huấn luyện trong đó nội dung tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn là nội dung huấn luyện thường xuyên. Vào ngày huấn luyện, giờ huấn luyện chúng tôi đều tổ chức cho bộ đội luyện tập các phương án, tình huống giả định cũng như tổ chức luyện tập về các nội dung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ như: bơi; cách thức, phương pháp tiếp cận người bị đuối nước; cách cột phao, quang phao cứu sinh khi phát hiện người đuối nước; cách , tiếp nhận, cột dây lái của tàu; tổ chức sơ, cấp cứu người đuối nước... Nhờ huấn luyện thường xuyên nên cán bộ, chiến sĩ trên tàu ai cũng có thể lực tốt, bơi giỏi và thuần thực động tác, xử lý tình huống cứu nạn ngư



Cán bộ, chiến sĩ tàu BP 11-12-01, Hải đội 2, BDBP tỉnh thực hiện cứu nạn người bị đuối nước theo tình huống giả định.

dân nhanh và chính xác cao.

Bình Thuận có bờ biển dài 192 km, vùng biển rộng trên 80.000 km², toàn tỉnh có hơn 7.000 phương tiện tham gia khai thác đánh bắt trên biển. Với số lượng phương tiện lớn, mật độ đông, thời tiết, khí hậu diễn biến bất thường, tiềm ẩn nhiều rủi ro tai nạn, sự cố của tàu, thuyền ngư dân trong quá trình hành nghề trên biển. Theo thống kê từ đầu năm đến nay, trên vùng biển tỉnh Bình Thuận đã xảy ra 55 vụ/56 người/ 23 phương tiện gặp tai nạn, sự cố, làm 45 người chết, 9 người mất tích, chìm 14 tàu cá, 08 tàu cá bị sự cố 01 tàu cá mất tích. Trong đó BDBP tỉnh phối hợp cùng các lực lượng đã cứu sống được 15 người bị nạn và hỗ trợ lai kéo 9 tàu bị nạn, bị sự cố vào bờ an toàn.

Thống kê này cho thấy nguy cơ tiềm ẩn tai nạn, sự cố trên biển là rất lớn đặc biệt là có nguy cơ tang cao trong thời gian đến, vào

những tháng cuối năm khi vùng biển của tỉnh thường xuyên xuất hiện gió lớn, áp thấp nhiệt đới và hình thành bão. Vì vậy cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ phương tiện về việc chấp hành các quy định, chủ động đảm bảo an toàn trước khi xuất bến, phổ biến tần số, số điện thoại để được hỗ trợ khi gặp nạn, thi công tác huấn luyện để bộ đội làm chủ phương tiện, thuần thực động tác, xử trí nhanh, chính xác khi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn được Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh chú trọng và triển khai thường xuyên, liên tục.

Theo đó, cùng với chỉ đạo các đơn vị biên phòng trong tỉnh làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho bộ đội; BDBP tỉnh triển khai chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng bài giảng, giáo án huấn luyện về tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn sát với tình hình từng đơn vị để đưa vào nội dung tổ chức huấn luyện vào

các ngày thứ 3 và thứ 5 hàng tuần; đồng thời xây dựng các phương án, tình huống giả định và cách xử trí tình huống để bộ đội thực hành lồng ghép trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên bờ, trên biển.

Đi đối với công tác huấn luyện, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh còn thường xuyên hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác tổ chức huấn luyện, chất lượng huấn luyện của các đơn vị, khả năng xuất kích thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh của các phương tiện; cách thức, phương pháp xử trí khi có vụ việc, tai nạn xảy ra; đồng thời duy trì trực nghiêm quân số trực sẵn sàng chiến đấu, chế độ trực đài canh thông tin liên lạc khi có áp thấp, bão; bảo đảm tiếp nhận thông tin sớm nhất, từ đó điều động lực lượng, phương tiện để tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn nhanh nhất.

Thượng tá Phạm Xuân Độ, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng BDBP tỉnh cho biết: Nhờ làm tốt công tác huấn luyện, duy trì nghiêm công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu nên ngay sau khi các sự cố, tai nạn xảy ra, BDBP tỉnh đã cùng với các lực lượng nhanh chóng triển khai lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn. Qua đó nhiều ngư dân bị nạn trên biển đã được cứu sống kịp thời, nhiều phương tiện được lai kéo ra khỏi khu vực nguy hiểm và đưa vào bờ an toàn.

Để nâng cao hơn nữa năng lực thực hiện nhiệm vụ và chất lượng công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, thời gian tới BDBP tỉnh sẽ

chú trọng đẩy mạnh hơn nữa công tác huấn luyện về tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ, chiến sĩ, trong đó tập trung về các nội dung như tổ chức huấn luyện thực binh; huấn luyện chiến thuật tìm kiếm xuôi, tìm kiếm ngược và tìm kiếm đón đầu; tổ chức huấn luyện trực vớt, lai kéo cho kíp tàu, biên đội tàu; đặc biệt là tổ chức phối hợp huấn luyện hiệp đồng cùng Cảnh Sát biển, Kiểm Ngư, Hải Quân vào ban đêm - Thượng tá Phạm Xuân Độ cho biết thêm.

Dự báo tình hình thời tiết trên vùng biển trong những tháng cuối năm 2022 hết sức phức tạp, cùng với đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các quy định đảm bảo an toàn khi vuron khơi, đầu tư về phương tiện, trang thiết bị, tập trung làm tốt công tác huấn luyện để nâng cao năng lực, khả năng xử trí tình huống cho các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển, thì hơn hết vẫn là ý thức tự phòng tránh cũng như sự tự giác của mỗi người dân trong việc chấp hành các quy định, sự hướng dẫn, thông báo của các ngành chức năng trong đảm bảo an toàn cho người, phương tiện khi ra khơi. Điều đó là một trong những yếu tố quan trọng để có thể hạn chế thấp nhất các vụ tai nạn, sự cố xảy ra đối với phương tiện trong quá trình hành nghề trên biển./.

Phan Thiết ơi! Tôi nhớ

Lời: Nguyễn Dũng

Nhạc: Phan Anh Dũng

Tha thiết...

Một đời người luôn có nhiều nỗi nhớ - Trong đó nỗi nhớ quê luôn
tha thiết đậm đà - Theo dòng thời gian sẽ mất đi nhiều - Nhưng hồn cốt
linh thiêng của đất và người Phan Thiết trong tôi mãi vẫn còn -
Từ góc phố hàng cây ngôi trường cũ Phan Bội Châu từng lớp áo trắng vương
cả một sông Mương - Từ những ngôi phố chợ những món ăn đậm
đà hương vị miền biển quê hương - Thương và nhớ thật nhiều nơi mảnh
đất yên lành thơm thảo tình người - Phan Thiết ơi! Tôi nhớ đèn
vàng ánh sáng mở mở đoạn đường Hải Thượng Lãn Ông đoạn ngã ba nhà
thương vòng lên xóm tình - Phan Thiết ơi! Tôi nhớ từ chiều đó về khắp
vùng phố nhỏ nghe thát đậm đà tiếng rao ngọt lịm trong đêm nghe tha thiết -
Ai chèo đò xanh nước đưa đường cát đậu đen xanh lòng đường cát hôn!
Từng gánh trong đêm đi khắp nẻo đường - Xuân Phong Đại Năm Xóm Lụa Phú
Long Phú Hải Trình Tường xóm đạo Kim Ngọc ngũ tu Lại Yên -
Ơi Phan Thiết ơi! Vô vàn kỷ niệm mạch sống luôn tiếp diễn - Kỷ niệm ngọt
ngào hay cay đắng - Đời người không thể nào quên!